Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 440 – Chúa nhật 18.09.2022

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[CÁC PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN ……………….………….. Vatican 2](#BBTCGVN)

[Người môn đệ “chất lượng cao” ………………………….. Lm Anphong Nguyễn Công Minh, OFM](#Minh)

[CẦN MỘT TẦM CAO CỦA NIỀM TIN ……………………………………. Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ](#MinhAnh)

[QUỶ ÁM, THỜI NAY HAY THỜI XƯA NHIỀU? ……………………. Fr. Francis Quảng Trần C.Ss.R](#QuangTran)

[DỰ LUẬT CHO PHÉP GIẾT THAI NHI ……………………………… Tiến sĩ Tâm Lý Trần Mỹ Duyệt](#Duyet)

[SỰ THÁNH THIỆN HAY SỰ HOÀN HẢO? …………………….…………. Phêrô Phạm Văn Trung](#Trung)

[TÌNH NGHÈO LÀ PHÚC …………………………………….. Lm Tiến Sĩ Tâm Lý Peter Lê Văn Quảng](#Quang)

[SỐNG TỐT TÌNH BẠN KHÁC PHÁI CỦA LINH MỤC …….. Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS](#Huy)

[Mối tình Non Nước và ý nghĩa thi ca …………………………………………… Gs Nguyễn Đăng Trúc](#Truc)

[GIÁO DỤC NHÂN BẢN – TẬP NGHĨ TỐT, NÓI TỐT VÀ LÀM TỐT CHO NHAU………………….. ………………………………………………………………………………………….Lm Đan Vinh, HHTM](#DanVinh)

[CHUYỆN MỖI TUẦN – GIÁO HUẤN CỦA ĐỨC THÁNH CHA VỀ PHÂN ĐỊNH TỪ MỘT GƯƠNG SỐNG: THÁNH INHAXIÔ… ………………………………………………… Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[NHẬU ……………………………………………………………………. Chuyện Phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**CÁC PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG TÔNG ĐỒ**

**LTS.** Mặc dù trong 17 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



PHAOLÔ GIÁM MỤC  
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA  
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG  
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

SẮC LỆNH  
VỀ HOẠT ĐỘNG TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN **APOSTOLICAM ACTUOSITATEM**  
*Ngày 18 tháng 11 năm 1965*

Tiếp theo

**CHƯƠNG IV****CÁC PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG TÔNG ĐỒ**

**15.** Giáo dân có thể thực thi việc tông đồ hoặc với tư cách cá nhân, hoặc tham gia trong các cộng đồng hay hội đoàn khác nhau.

**16.** Việc tông đồ, một hoạt động tuôn tràn dồi dào từ mạch sống đích thực Kitô giáo (x. Ga 4,14), mà bản thân mỗi người phải thực hiện, chính là cơ sở và là điều kiện của mọi hoạt động tông đồ giáo dân, kể cả trong dạng thức tập thể, và không gì có thể thay thế được.

Tất cả các giáo dân, dù thuộc bất cứ thành phần nào, kể cả khi không có cơ hội hay khả năng cộng tác trong các hội đoàn, đều được mời gọi và hơn nữa có bổn phận làm việc tông đồ cá nhân, một hoạt động dù ở đâu và lúc nào cũng thật phong phú, hơn nữa, trong một số hoàn cảnh, chỉ có hoạt động tông đồ này mới thích hợp và có thể thực hiện được.

Có nhiều hình thức tông đồ qua đó người giáo dân tham gia xây dựng Giáo Hội, đồng thời thánh hóa và làm cho thế gian sống động trong Chúa Kitô.

Hình thức đặc biệt của hoạt động tông đồ cá nhân, và cũng là dấu chỉ rất thích hợp trong thời đại chúng ta để biểu lộ Chúa Kitô sống động trong các tín hữu của Người, đó là làm chứng bằng cả cuộc sống tràn đầy lòng tin, cậy, mến nơi những người giáo dân. Qua cách làm việc tông đồ bằng lời nói mà trong một số trường hợp lại rất cần thiết, người giáo dân rao giảng Chúa Kitô, giải thích, phổ biến và trung thành tuyên xưng giáo lý của Người tùy theo hoàn cảnh và hiểu biết của mỗi người.

Hơn nữa, khi cộng tác vào những hoạt động liên quan tới việc xây dựng và quản trị trật tự trần thế với tư cách là công dân trong thế giới, người công giáo phải tìm kiếm dưới ánh sáng đức tin những định hướng cao đẹp hơn trong đời sống gia đình, nghề nghiệp, văn hóa và xã hội, đồng thời khi có dịp sẽ trình bày những ý hướng đó cho nhiều người khác, với ý thức mình đang cộng tác với Thiên Chúa là Đấng tạo dựng, cứu chuộc và thánh hóa, đồng thời cũng đang chúc tụng tôn vinh Ngài.

Sau cùng, người giáo dân hãy luôn sống theo đức ái và dùng hết khả năng để thể hiện tình yêu thương bằng những việc làm cụ thể.

Mọi người phải nhớ rằng, chính nhờ những hành vi phụng tự và lời cầu nguyện, nhờ thái độ sẵn lòng chấp nhận hy sinh cũng như lao nhọc và khổ cực trong cuộc sống, là những điều làm họ nên giống Chúa Kitô trong cuộc khổ nạn (x. 2 Cr 4,10; Cl 1,24), họ mới có thể ảnh hưởng tới mọi người và đem ơn cứu độ cho toàn thế giới.

**17.** Việc tông đồ cá nhân này rất cần thiết và cấp bách trong những miền mà tự do của Giáo Hội gặp phải nhiều cản trở. Trong những hoàn cảnh khó khăn đó, giáo dân tùy khả năng thay thế các linh mục, liều mất tự do và đôi khi cả mạng sống mình, để dạy giáo lý công giáo cho những người chung quanh, hướng dẫn họ sống đạo và khuyến khích họ năng lãnh nhận các bí tích và đặc biệt tôn sùng Thánh Thể[[1]](#footnote-1). Trong khi hết lòng tạ ơn Thiên Chúa đã không ngừng cho xuất hiện ngay cả trong thời đại chúng ta những người giáo dân can đảm phi thường giữa các cơn bách hại, Thánh Công Đồng cũng dành cho họ tấm lòng hiền phụ đầy yêu thương cùng với tâm tình tri ân.

Việc tông đồ cá nhân có môi trường hoạt động đặc biệt trong những miền có số người công giáo quá ít và sống tản mác. Ở những nơi đó, người giáo dân đang hoạt động tông đồ riêng lẻ hoặc vì những lý do nói trên hoặc vì những lý do đặc biệt do sinh hoạt nghề nghiệp, rất nên tập họp thành những nhóm nhỏ không cần đến hình thức tổ chức hay hệ thống chặt chẽ, miễn sao người khác thấy được dấu hiệu của cộng đoàn Giáo Hội như bằng chứng đích thực của tình yêu thương. Như thế, trong khi nâng đỡ nhau trên bình diện thiêng liêng nhờ tình bằng hữu và kinh nghiệm, họ được mạnh sức để vượt thắng những khó khăn của cuộc sống và của những hoạt động lẻ loi, đồng thời cũng để việc tông đồ đạt được kết quả phong phú hơn.

**18.** Các Kitô hữu được mời gọi hoạt động tông đồ với tư cách cá nhân trong những hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống; tuy nhiên họ nên nhớ rằng con người tự bản chất đã có xã hội tính, và Thiên Chúa đã muốn tập họp những người tin vào Chúa Kitô thành dân Thiên Chúa (x. 1 Pr 2,5-10) và liên kết họ thành một thân thể (x. 1 Cr 12,12). Vì thế, hoạt động tông đồ tập thể đáp ứng được những đòi hỏi của các tín hữu xét dưới khía cạnh con người cũng như dưới khía cạnh Kitô hữu, đồng thời cũng biểu lộ được dấu chỉ hiệp thông và hợp nhất của Giáo Hội trong Chúa Kitô, Đấng đã nói: “Ở đâu có hai, ba người nhân danh Thầy hội họp lại, Thầy sẽ ở giữa họ” (Mt 18,20).

Vì thế, các Kitô hữu phải hợp nhất với nhau để cùng làm việc tông đồ[[2]](#footnote-2). Họ phải là tông đồ trong cộng đoàn gia đình cũng như trong giáo xứ và giáo phận vốn tự chúng đã nói lên tính cách cộng đồng của hoạt động tông đồ, đồng thời họ cũng là tông đồ trong những đoàn thể tự do mà họ đã tự ý gia nhập.

Hoạt động tông đồ tập thể rất quan trọng vì trong các cộng đồng Giáo Hội, cũng như trong các môi trường khác nhau, việc tông đồ thường đòi hỏi phải được chu toàn nhờ một hoạt động chung. Những Hội Đoàn được thành lập để hỗ trợ hoạt động tông đồ tập thể, sẽ nâng đỡ và huấn luyện các hội viên trong việc tông đồ, phối hợp và điều hành các hoạt động tông đồ, nhờ đó hy vọng có được những kết quả phong phú hơn là nếu từng người hoạt động riêng rẽ.

Quả thực, với những điều kiện hiện nay, trong môi trường sinh hoạt giáo dân, hoạt động tông đồ rất cần được củng cố dưới hình thức tập thể và có tổ chức; vì chỉ bằng cách liên kết chặt chẽ các nỗ lực mới mong đạt được đầy đủ tất cả những mục tiêu của hoạt động tông đồ ngày nay và bảo vệ cách hữu hiệu những thiện ích của việc tông đồ[[3]](#footnote-3). Do đó, điều quan trọng đặc biệt là làm sao cho hoạt động tông đồ tác động vào tâm thức tập thể và hoàn cảnh xã hội của những người mà hoạt động tông đồ nhằm tới, nếu không, họ thường sẽ không đủ sức chống lại áp lực của dư luận quần chúng hay của các định chế.

**19.** Có nhiều hội đoàn tông đồ khác nhau[[4]](#footnote-4); có những hội đoàn nhằm mục đích tông đồ nói chung của Giáo Hội; có những hội đoàn lại đặc biệt hướng đến việc loan báo Tin Mừng và mang lại ơn thánh hóa; có những hội đoàn theo đuổi việc đem tinh thần Kitô giáo vào trật tự trần thế; có những hội đoàn đặc biệt muốn dùng các việc từ thiện và bác ái để làm chứng cho Chúa Kitô.

Trong số các hội đoàn đó, cần phải quan tâm cách riêng đến các hội đoàn cổ võ và đề cao sự kết hợp chặt chẽ hơn giữa đời sống thực tế và đức tin của các hội viên. Hội đoàn tự nó không phải là cứu cánh, nhưng phải giúp Giáo Hội chu toàn sứ mệnh đối với trần gian. Giá trị tông đồ của các hội đoàn tùy thuộc vào mức độ phù hợp với các mục tiêu của Giáo Hội, vào chứng từ mang tính Kitô hữu cũng như vào tinh thần Tin Mừng của từng thành viên và của cả hội đoàn.

Trước sự tiến triển của các tổ chức cũng như trước đà tiến hóa của xã hội hiện đại, sứ mệnh phổ quát của Giáo Hội đòi hỏi các công cuộc tông đồ của người công giáo phải được tổ chức càng ngày càng quy củ hơn trên lãnh vực quốc tế. Các Tổ Chức Công Giáo Quốc Tế sẽ hoạt động hiệu quả hơn nếu liên kết chặt chẽ hơn nữa với các đoàn thể thành viên và hội viên của các đoàn thể đó.

Với điều kiện phải giữ mối liên lạc cần thiết với giáo quyền[[5]](#footnote-5), người giáo dân có quyền lập hội đoàn[[6]](#footnote-6), điều khiển hội đoàn và ghi tên vào các hội đoàn đã có sẵn. Tuy nhiên, cần phải tránh tình trạng phân tán lực lượng do việc lập thêm những hội đoàn và tổ chức mới khi không đủ lý do, hoặc cố giữ lại những hội đoàn không còn ích lợi, hoặc quá bảo thủ với những phương pháp đã lỗi thời; cũng phải cân nhắc khi du nhập những hình thức hội đoàn được thành lập tại các nước khác[[7]](#footnote-7).

**20.** Từ vài thập niên gần đây, trong nhiều quốc gia, giáo dân càng ngày càng dấn thân vào công tác tông đồ, và qui tụ lại dưới nhiều hình thức hoạt động cũng như trong các hội đoàn đã và đang theo đuổi những mục đích thuần túy tông đồ trong khi vẫn liên kết chặt chẽ với hàng Giáo phẩm. Trong số các hội đoàn ấy cũng như các tổ chức tương tự đã có từ trước, đặc biệt phải nhắc đến những tổ chức, với những đường hướng hoạt động khác nhau, đã đem lại nhiều kết quả phong phú cho nước Chúa Kitô, và xứng đáng để được các Đức Giáo Hoàng và một số đông các Giám Mục tín nhiệm, cổ võ và đặt cho danh hiệu Công Giáo Tiến Hành, thường được mô tả như một hình thức cộng tác của giáo dân vào việc tông đồ của hàng Giáo phẩm[[8]](#footnote-8).

Với danh hiệu Công Giáo Tiến Hành hay một danh hiệu nào khác, các hình thức hoạt động hiện đang thực thi trọng trách tông đồ, phải hội đủ những yếu tố cơ bản sau đây:

a) Mục đích trực tiếp của các tổ chức này phải là mục đích tông đồ của Giáo Hội, nghĩa là loan báo Tin Mừng, thánh hóa con người và đào tạo lương tâm Kitô hữu đích thực để có thể đem tinh thần Tin Mừng thấm nhập vào các cộng đồng và các môi trường khác nhau.

b) Trong khi cộng tác với hàng Giáo phẩm theo cách thức riêng của mình, người giáo dân đóng góp kinh nghiệm và đảm nhận trách nhiệm của họ trong việc điều hành, tìm ra những điều kiện khả thi cho các hoạt động mục vụ của Giáo Hội, soạn thảo và thực hiện chương trình hành động của các tổ chức này.

c) Người giáo dân hoạt động liên kết với nhau như các cơ năng trong cùng một thân thể, sao cho tính cách cộng đoàn của Giáo Hội được thể hiện rõ rệt hơn và việc tông đồ được hữu hiệu hơn.

d) Người giáo dân, hoặc do tự nguyện dấn thân, hoặc được mời hoạt động và cộng tác trực tiếp vào việc tông đồ trong Giáo Hội, phải luôn làm việc dưới sự điều hành của hàng Giáo phẩm, những người có thể công nhận sự cộng tác này bằng một uỷ nhiệm thư chính thức.

Những đoàn thể nào mà giáo quyền xét thấy hội đủ những yếu tố vừa kể đều được coi là Công Giáo Tiến Hành, mặc dù những tổ chức đó mang những hình thức và danh hiệu khác tùy theo đòi hỏi của từng địa phương và của mỗi dân tộc.

Thánh Công Đồng ân cần giới thiệu những định chế này vì chắc chắn chúng đáp ứng đúng những đòi hỏi của việc tông đồ của Giáo Hội trong nhiều quốc gia. Thánh Công Đồng cũng kêu mời các linh mục hoặc giáo dân đang tham gia các hoạt động trên hãy thể hiện càng ngày càng tốt đẹp những tiêu chuẩn vừa nêu, và luôn cộng tác trong tình huynh đệ với các hình thức tông đồ khác trong Giáo Hội.

**21.** Mọi đoàn thể tông đồ đều phải được quí trọng; tuy nhiên, có những đoàn thể tông đồ mà hàng Giáo phẩm, tùy theo đòi hỏi của từng địa phương và từng thời đại, sẽ khích lệ, đề nghị và nhanh chóng quyết định thành lập: các linh mục, tu sĩ và giáo dân phải quan tâm nhiều hơn và tuỳ nghi tìm cách phát huy những đoàn thể ấy. Trong số đó, ngày nay đặc biệt phải kể đến những đoàn thể hay hiệp hội công giáo có tính cách quốc tế.

**22.** Thật đáng kính trọng và đáng được đặc biệt đề cao trong Giáo Hội, những giáo dân, độc thân hoặc đã có gia đình, đang dấn thân và đem khả năng chuyên môn của mình tham gia hoạt động và phục vụ suốt đời hoặc một thời gian trong các tổ chức đoàn thể. Giáo Hội cũng rất vui mừng vì thấy càng ngày càng tăng số giáo dân phục vụ trong các hiệp hội hoặc các tổ chức hoạt động tông đồ ở lãnh vực quốc gia cũng như quốc tế, và nhất là trong các cộng đồng công giáo nơi các xứ truyền giáo và ở những Giáo Hội mới thành hình.

Các vị Chủ Chăn của Giáo Hội hãy sẵn lòng đón nhận và cám ơn những giáo dân này, phải giúp họ có được phẩm chất đầy đủ về công bình, liêm chính và bác ái, nhất là lo chu cấp cho họ và cả gia đình có được một đời sống xứng đáng, và cũng phải huấn luyện đầy đủ cũng như trợ giúp và khích lệ họ trong lãnh vực tu đức.

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Người môn đệ “chất lượng cao”**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật XXIII Thường Niên, năm C**

**Người môn đệ “chất lượng cao”**

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh,   
Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam.**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3RCxWRq>

Gần đây ở Việt Nam rộ lên phong trào **“*chất lượng cao*”,** từ sản phẩm và dịch vụ trên thị trường nội địa cho đến các mặt hàng xuất khẩu, lan qua cả các khu vực tinh thần là giáo dục và văn hoá. Nào là “*xe chất lượng cao*”, “*khách sạn chất lượng cao*” *“phở chất lượng cao”,* “*lớp Anh ngữ chất lượng cao.”* Loại bỏ ý nghĩadư luận đàm tiếu về chất lượng cao, nhất là xe chất lượng cao (được đọc trệch là “xe chất thật cao,” “hàng chất thật cao”…), ta thấy **cuộc sống ngày càng đòi hỏi phải có chất lượng cao. Từ sản phẩm, văn hoá, nghệ thuật, giáo dục… cho đến con người cần đạt chất lượng và có giá trị.**

Xin dùng tạm cụm từ **“*chất lượng cao*”** để suy niệm bài Tin mừng hôm nay. Thực ra phải nói là **“phẩm chất cao”** vì “lượng” thì cân đo đong đếm được. Không thể dùng “lượng” để chỉ “phẩm” là cái không cân đo đong đếm được. “Chất lượng cao” là kiểu nói thô thiển, nhưng vì quá quen, nên tạm dùng.

Chúa Giêsu tuyển chọn môn đệ “*chất lượng cao*” với hai đòi hỏi: **từ bỏ** và **vác thập giá**, trong đó đòi hỏi từ bỏ đến độ hết nước nói: **“*Ai đến với Tôi mà không dứt bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và cả mạng sống mình nữa, thì không thể làm môn đệ Tôi được. Ai không vác thập giá mình mà đi theo Tôi, thì không thể làm môn đệ Tôi được*”.** Và cuối cùng, sau khi kể hai ví dụ về “người xây tháp” và “vua gây chiến” (một người xây tháp trước khi xây phải tính toán kỹ để chọn lựa quyết định có nên xây hay không. Một ông vua trước khi đi giao chiến cũng phải tính toán kỹ để chọn lựa có nên giao chiến hay không), Chúa lại kết bằng một câu: **Vậy ai không từ bỏ tất cả những gì mình có, thì không đáng làm môn đệ Tôi,** **một người môn đệ “chất lượng cao.”**

****

Vậy là trong một đoạn ngắn, mà có tới **ba lần điệp khúc “không thể làm môn đệ Tôi”**: 2 lần cho từ bỏ, và 1 lần cho vác thánh giá.

Ta chỉ dừng lại điều kiện “từ bỏ,” vì một nghĩa nào đó, từ bỏ cũng là một cách vác thập giá chứ chẳng chơi!

Ta đề cập tới “từ bỏ” để làm người môn đệ chất lượng cao, là bởi vì những gì mà Chúa đòi từ bỏ quả là oái ăm, nếu không nói là bất hiếu, vô lý, và vô nghĩa. *“Ai đến với Tôi mà không dứt bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và cả mạng sống mình nữa, thì không thể làm môn đệ Tôi được.”*

**Chúng ta không nên hiểu Lời Chúa Giêsu theo một nghĩa đen lạnh lùng, thiếu óc tưởng tượng. Ngôn ngữ Đông Phương bao giờ cũng sinh động tới độ cao nhất của trí khôn loài người.** Khi Chúa Giêsu bảo chúng ta phải ghét những kẻ gần gũi và thân thiết với mình là **Ngài không có ý nói theo nghĩa đen.** Ngài chỉ muốn nói rằng **không có tình yêu nào trên đời này có thể so sánh với tình yêu mà chúng ta phải có đối với Ngài được.** Có một chân lý nổi bật trong đoạn này:

Có thể là người theo Chúa Giêsu mà vẫn không phải là môn đệ của Ngài; có thể là kẻ theo trại quân mà vẫn không phải lính của vua; có thể là kẻ bám víu vào một đại sự mà vẫn không dấn thân gì cả. Có người nói với một giáo sư về một chàng thanh niên rằng: *"Anh ta nói với tôi rằng anh ta là học trò của ông."* Vị giáo sư thẳng thắn trả lời: ***"Anh ta có thể đã ngồi trong lớp học của tôi, nhưng không phải là một trong số các học trò của tôi."*** **Có sự khác biệt giữa một người ngồi trong lớp và thực sự là học trò.** Thật rất đáng buồn vì dường như trong Hội Thánh cũng có những người **theo Chúa cách xa xa mà chưa thực sự là môn đệ Chúa.**

Những Lời Chúa phán thật đáng ngạc nhiên, đến độ nghe chói tai nữa. Thế nhưng nó chỉ có ý diễn tả một điều: **tình yêu Chúa phải chiếm chỗ nhất trong trái tim ta, và ta phải gỡ bỏ tất cả những gì cản trở tình yêu ấy.** Thánh Grêgoriô Cả (mà ta mừng lễ hôm 3-9 mới đây) giải thích câu "khó nghe" này, ngài viết : *"Ở đời này* ***hãy yêu tất cả, kể cả kẻ thù,*** *nhưng ta* ***phải ghét những ai ngăn cản ta trên bước đường dẫn tới Chúa, dầu đó là người thân.*** *Như vậy ta phải yêu người lân cận, phải có lòng bác ái đối với tất cả, với kẻ gần và người xa,* ***nhưng không được vì yêu họ mà ta xa tình yêu Chúa."*** **Dứt khoát là phải giữ bậc thang giá trị trong tình yêu: Chúa trên hết.**

****

Năm 1960, Gale Sayer là cầu thủ bóng chày chạy nhanh nhất của đội banh Chicago Bear, nhưng trên cổ anh luôn mang một mề đay ghi hàng chữ, ***“tôi ở hạng ba.”*** Đó cũng là tựa đề cuốn tiểu sử của anh, bán khá chạy. Trong đó anh giải thích tại sao anh chọn câu đó làm lẽ sống, vì đối với anh: **Chúa là hạng nhất,** **tha nhân hạng nhì,** **còn anh hạng ba.** Và anh quyết định, hằng ngày anh cố sống câu đó. Không hẳn lúc nào cũng thành công, nhưng nó giúp anh không đi trệch đường.

Chúa là trên hết, Chúa là hạng nhất, là ưu tiên một, tha nhân là ưu tiên hai, bản thân là hạng ba. **Nếu cả hạng hai và hạng ba trợ giúp tôi để tiến tới Chúa là hạng nhất, thì có cớ gì phải bỏ.** Nếu nó là vật cản, sẵn sàng từ bỏ để theo tiếng gọi của Chúa: *“Ai đến với Tôi mà không dứt bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và cả mạng sống mình nữa, thì không thể làm môn đệ Tôi được”.*

Hẳn chúng ta cũng đã từng được nghe chuyện các vị thánh, và cả các vị “thường” muốn theo Chúa, mà mẹ cha cản ngăn, nên đã thà bất hiếu mà trở thành môn đệ chất lượng cao của Chúa. Chúa dùng thẳng chữ “ghét.”

Nhưng cũng rất nhiều, và chắc chắn nhiều hơn trường hợp trên, mẹ cha, anh em là đà đẩy, -chứ không phải kỳ đà cản mũi- đà đẩy đưa mình đi theo tiếng Chúa gọi. Lúc đó cha mẹ anh em là ***trợ*** lực, chứ chẳng phải ***trở*** lực. Những trường hợp đó thì đâu cần ghét mẹ cha, mà là thương, vì mẹ cha, người thân là bậc cho mình bước lên đi đến với Chúa với tư cách là người môn đệ chất lượng cao.

Trong tác phẩm “Người nghèo của Thiên Chúa,” Nikos Kazantzakis đã dệt nên mẩu chuyện này về Phanxicô:

Một bạn học từ thuở thanh xuân đi về làng quê, tình cờ gặp lại Phanxicô trong vóc dáng bơ phờ tả tơi. Anh nhận mãi mới ra bạn xưa, nên chạy tới ôm chồm Phanxicô và hỏi :

-Ai khiến anh ra nông nổi này?

*-Chúa đã làm giúp tôi*

-Bao nhiêu đồ sang trọng của anh, bao nhiêu áo quần đẹp đẽ của anh, cả cái lông chim đỏ gắn trên mũ của anh thuở nào, sao mất hết rồi, cả cái nhẫn kim cương nữa, sao không thấy?

***-Satan cho tôi, tôi trả lại nó rồi***

Người bạn dang xa, nhìn kỹ Phanxicô hào hoa xưa, nay như thế, mũ không, giày dép cũng không, nên rơi lệ hỏi:

-Bạn, bạn từ đâu đến vậy?

*-Từ một thế giới khác!*

Môn đệ chất lượng cao phải vất bỏ hết như thế đó. Nhưng nếu có ai sợ hãi trước tất cả những đòi hỏi ấy thì nên nhớ rằng **mình không phải chiến đấu cô đơn đâu, Đấng đã kêu gọi chúng ta vào con đường hẹp, sẽ đi cùng chúng ta trên con đường đó, và Ngài sẽ ở cùng cuối đường để đón tiếp chúng ta, nếu chúng ta muốn làm môn đệ chất lượng cao của Chúa Tối Cao.**

(theo gợi ý từ Lm Ngọc Hàm và Lm Hữu An)

**Lm Anphong Nguyễn Công Minh, ofm –**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CẦN MỘT TẦM CAO CỦA NIỀM TIN**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Thứ Tư tuần XXIII Thường Niên, năm Chẵn**

**CẦN MỘT TẦM CAO CỦA NIỀM TIN**

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

****

Kính mời theo dõi vieo tại đây:

<https://bit.ly/3L6ALrP>

***Ngước mắt nhìn các môn đệ, Chúa Giêsu nói:***

*“****Phúc cho các con, những người nghèo,***

***vì Nước Thiên Chúa là của các con!”.*** (Lc 6, 20).

Một nhà thần học nói, **“‘Phúc cho ai nghèo khó, đang đói, hoặc đang khóc!’**. Để hiểu nó, bạn **‘cần một tầm cao của niềm tin!’.** **Mất để mất, mất để được! Bạn đang ở đâu và sẽ đi về đâu?”.**

****

Kính thưa Anh Chị em,

**“Mất để mất, mất để được!”.** Lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta chiêm ngắm Chúa Giêsu, lắng nghe Ngài; đồng thời, xác tín, đây là những lời từ miệng Ngài, **“Phúc cho anh em, những người nghèo khó”, “đang phải đói”, “đang phải khóc!”.** Rất nghịch thường, nhưng đây là sự thật. **Để có thể hiểu những lời này,** **như nhà thần học kia lưu ý, chúng ta ‘cần một tầm cao của niềm tin!’.**

Chúng ta có thể hình dung Chúa Giêsu đang ngước mắt lên, nhìn vào khuôn mặt của những kẻ theo ngài. Hôm nay, Ngài cũng nhìn vào mắt bạn và tôi; thu hút sự chú ý của bạn và tôi bằng ánh mắt yêu thương đó. Chúng ta chấp nhận những gì Ngài nói, bởi đây là **Lời của chính Ngài, không ai khác;** và chúng ta tin, **Ngài là Ngôi Lời, có Lời ban sự sống đời đời.** Đương nhiên, nghèo nàn, đói khát, buồn phiền và bị loại trừ không hấp dẫn ai, nhưng chúng là những **giá trị thực của Nước Trời mà Chúa Kitô đã công bố, và thế là đủ cho tôi và bạn!**

****

Trước hết hãy tìm Nước Chúa! Chúa Giêsu khuyến khích chúng ta tìm kiếm các giá trị trên cao, quên đi bản thân và an nhàn thế tục. Ngài sẽ chăm sóc, bồi thường cho chúng ta. Thiên đàng đang đợi; ở đó, tiếng cười và niềm vui, một sự viên mãn chúng ta không thể nào lường trước. Quả là gian nan khi không tìm kiếm “thiên đàng trên mặt đất” trong giàu sang, danh lợi như bao người. Thế nhưng, người đời mất để mất; họ mất sức lực, thời giờ, sức khoẻ để làm giàu… nhưng rốt cuộc, **tay trắng ra đi; mất để mất!** Trong thư Côrintô hôm nay, Phaolô nói, “Thời giờ vắn vỏi… những ai dùng sự đời này, hãy ăn ở như không tận hưởng, vì chưng bộ mặt thế gian này đang qua đi”. Như vậy, ai không dính bén thế sự, dám **mất tất cả vì Nước Trời, sẽ được tất cả, họ được Chúa; mất để được!** Nó ‘cần một tầm cao của niềm tin’ và một tinh thần kiên định!

Khác với các phúc của Matthêu, bốn phúc của Luca còn kèm thêm **bốn điều cảnh báo**, **“Khốn cho các ngươi là những kẻ giàu có”, “được no nê”, “được vui cười”, “được ca tụng”.** Nếu con đường của bạn và tôi xem ra phù hợp hơn với những mặt đối lập này; hôm nay, hãy nhìn lại! **Tôi đang ở đâu và sẽ đi về đâu? Con đường đó, về lâu dài, dẫn tôi đến đâu?**

****

Vậy, đừng đặt niềm tin vào vật chất và các thứ phù du; đừng tìm hạnh phúc bằng cách chạy theo ‘những người bán khói’, những kẻ **chào mời một nền văn hoá chết chóc, những chuyên gia về ảo tưởng, vốn chỉ ‘mất để mất!’.** Chúng ta ‘cần một tầm cao của niềm tin’, mở mắt tâm hồn, hầu có được cái nhìn sâu sắc hơn về thực tại và **chữa lành tật bệnh ‘thiển cận kinh niên’ mà tinh thần thế tục đã lây nhiễm.** Với những lời nghịch lý của mình, Chúa Giêsu khuấy động chúng ta, Ngài tiết lộ điều gì thực sự làm chúng ta phong phú, no thoả; mang lại cho chúng ta niềm vui và phẩm giá; những gì thực sự mang lại ý nghĩa và sự viên mãn cho một cuộc sống ‘mất để được!’.

Anh Chị em,

**“Phúc cho các con, những người nghèo khó!”.** Nói những lời này với các môn đệ, với đám đông theo Ngài ngày ấy; hôm nay, Chúa Giêsu dường như **cũng đang muốn nói với bạn và tôi.** Hãy đặt các giá trị thế gian vào đúng vị trí của chúng; rõ ràng, đó là những gì ‘mất để mất’. Đang khi với Chúa Giêsu và Vương Quốc Ngài, những gì **không thể sánh ví, chúng ta ‘mất để được’.** **Được Giêsu, được tất cả; mất Giêsu, mất hết. Không dễ! Phải ‘cần một tầm cao của niềm tin!’.**



Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, **khi con kết hợp với Chúa trên đất, xin giúp con trải nghiệm một chút niềm vui có Chúa trên trời**, Đấng con sẽ được, khi chấp nhận mất tất cả!”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**QUỶ ÁM, THỜI NAY HAY THỜI XƯA NHIỀU?**

Trong hội đường, có một người bị quỷ thần ô uế nhập, la to lên rằng:

“Ông Giêsu Nadarét, chuyện chúng tôi can gì đến ông,

mà ông đến tiêu diệt chúng tôi?

Tôi biết ông là ai rồi: ông là Đấng Thánh của Thiên Chúa!”

Nhưng Đức Giêsu quát mắng nó: “Câm đi, hãy xuất khỏi người này!”

Quỷ vật người ấy ngã xuống giữa hội đường,

rồi xuất khỏi anh ta, nhưng không làm hại gì anh.

(Luca 4: 33-5)

Trong Kinh Thánh, chúng ta thấy nhiều lần thấy, nếu không muốn nói là rất nhiều, đề cập đến  những nạn nhân bị quỷ ám.

Quỷ ám là có thật!

Thời nào cũng có!

Thời nào cũng có NHIỀU nạn nhân bị quỷ ám!

Có điều, thời nào NHIỀU HƠN mà thôi!

Nhưng, ta cảm tưởng xã hội càng văn minh hiện đại thì càng ít người bị quỷ ám thì phải? Có phải vì văn minh tiến bộ mà con người giải huyền những điều liên quan tới thần linh, tới ma quỷ? Cho rằng vì mê muội con người mới tin vào những chuyện ma quỷ là nhảm nhí, vô căn cứ? Làm gì có thần linh? Làm gì có ma với quỷ?

Vậy, đâu là lý do để lý giải cho câu hỏi: thời nào nhiều người bị quỷ ám hơn? Thời xưa hay thời nay?

Người viết trả lời ngay và ngắn gọn: THỜI NAY! Thời này nhiều người bị quỷ ám hơn thời xưa.

Để lý giải cho câu trả lời này, chúng ta lần trở lại Kinh Thánh để khả dĩ có câu trả lời thỏa đáng.

Kinh Thánh ghi lại rằng,

*Trong hội đường, có một người bị quỷ thần ô uế nhập, la to lên rằng: “Ông Giêsu Nadarét, chuyện chúng tôi can gì đến ông, mà ông đến tiêu diệt chúng tôi? Tôi biết ông là ai rồi: ông là Đấng Thánh của Thiên Chúa!” Nhưng Đức Giêsu quát mắng nó: “Câm đi, hãy xuất khỏi người này!” Quỷ vật người ấy ngã xuống giữa hội đường, rồi xuất khỏi anh ta, nhưng không làm hại gì anh*.(Luca 4: 33-5).

Giả thiết, nếu người bị quỷ ám được đề cập đến trong Tin Mừng Luca 4: 33-35, không đến hội đường, không nghe lời của Chúa Giêsu giảng, thì quỷ có hét lên và xuất ra khỏi nạn nhân không?

Thưa: KHÔNG!

Khi Chúa Giêsu đang giảng dạy trong hội đường (nhà thờ) thì một người bị quỷ ám đã la toáng lên. Người bị quỷ ám đang ngồi nghe Lời Chúa, chịu không nổi trước những lời giáo huấn của Chúa Giêsu nên mới la lên và chui ra khỏi nạn nhân.

ĐI ĐẾN Hội Đường và NGHE LỜI của Chúa Giêsu đã làm cho quỷ đang ám trong người của nạn nhân phải tru tréo lên, chịu không nổi, và xin xuất ra khỏi nạn nhân. NƠI THÁNH và THỜI GIAN THÁNH không có chỗ cho ma quỷ, vì “THÁNH” là được dành riêng ra để dùng cho Thiên Chúa. Nơi nào, vật gì, và thời gian nào được dành riêng dùng cho việc của Thiên Chúa thì không dành riêng cho việc của thế lực nào khác nữa. Hoá ra, quỷ không chịu nổi khi ở trong hội đường – nơi thờ phượng Thiên Chúa, NƠI THÁNH, và LÚC đang nghe lời giáo huấn của Chúa Giêsu – THỜI GIAN THÁNH. Để phát hiện một nạn nhân bị quỷ ám và có thể trục xuất quỷ ám xuất ra thì cần sống trong NƠI THÁNH và THỜI GIAN THÁNH.

Ngày nay, mặc dầu nhiều người được cho là vẫn TIN vào Thiên Chúa, nhưng họ không bao giờ đến NƠI THÁNH, và KHÔNG CÓ THỜI GIAN THÁNH thì làm sao quỷ phải la lên, và xin xuất ra khỏi người nạn nhân?

Không gian thánh giúp ta được bao bọc bởi môi trường của Thiên Chúa. Thời gian thánh là thời gian để cho Lời của Thiên Chúa, sự thánh thiện của Thiên Chúa, chính Thiên Chúa thâm nhập vào ta. Con người thời nay, không lê xác họ đến NƠI THÁNH, không để cho tâm hồn họ được thấm nhập bởi thời gian thánh thì làm sao phát hiện ra họ đang bị quỷ ám hay không?

Thay vì không gian thánh là nơi đền thờ, con người thời nay tìm đến những sòng bài, vũ trường... Những nơi này, quỷ không cần la lên, không cần lộ mặt, vì những người bước chân vào những nơi “không thánh” này họ đã tình nguyện thuộc về phe quỷ ma rồi. Bán linh hồn cho chúng rồi! Những nơi “u ám” này cũng không có khả năng phát hiện ra quỷ đang ám trong những người tiến vào đây.

Thay vì dùng thời gian nghe Lời Chúa, cầu nguyện, con người thời nay lướt Facebook, coi Youtube… Thay vì lời Chúa được vang lên, thì lời những tạp âm khác vang lên. Lắng nghe những âm thanh khác quá nhiều, đâu còn chỗ cho tiếng lương tâm, tiếng Chúa vang lên trong tâm hồn họ nữa. Quỷ không bị âm thanh từ Lời của Thiên Chúa làm cho “nhức đầu,” nên chúng không tru tréo là phải. Chúng không tru tréo, không vật những nạn nhân ngã xuống, thì với mắt người phàm, làm sao chúng ta phát hiện ra được ai đang là người bị quỷ ám? Không đến NƠI THÁNH, không có THỜI GIAN thánh làm sao quỷ lòi ra?

Không thấy quỷ la lên, và vật nạn nhân xuống đất như được tường thuật trong Tin Mừng, con người thời nay ảo tưởng là không bị quỷ ám. Nhưng, thật ra là rất nhiều. Bằng chứng thời xưa khi người ta phạm tội, người ta cảm thấy cắn rứt lương tâm, và rồi, sám hối, quay trở về giao hoà với Thiên Chúa vì còn nghe Lời Chúa, còn cắn rứt lương tâm. Trái lại, thời nay, phạm tội mà cứ trơ trơ ra đó. Thậm chí còn bắt những người khác, luật pháp phải công nhận, ủng hộ, đóng thuế cho những hành vi phạm tội của họ. Ví dụ: phá thai là tội giết người, điều răn thứ năm trong *Mười Giới Răn*. Ây thế, nhiều nơi trên thế giới còn hợp pháp hoá tội này, và bắt những công dân khác phải ủng hộ, phải đóng thuế cho những chi phí tốn kém do hành vi phá thai của người phá thai. Còn nhiều thứ tội khác được cổ suý công khai nữa. Từ thực tế đó, có thể khẳng định THỜI NAY rất nhiều người bị quỷ ám, nhiều hơn thời xưa. Nhưng, bởi vì con người KHƯỚC TỪ đến NƠI THÁNH, và KHÔNG GIAN THÁNH nên quỷ không chịu lòi ra.

Đâu là nhiệm vụ của chúng ta khi sống trong một thời đại có quá nhiều người bị quỷ ám mà không biết, hoặc cố tình không muốn biết?

Hãy biến nơi ta hiện diện thành nơi thánh. Hãy biến căn nhà chúng ta có nơi để thờ phượng Chúa. Có nhiều gia đình thay vì có phòng để coi phim riêng, có phòng để giải trí riêng thì đã làm một phòng để vào đó cầu nguyện.

Hãy biến thời gian chúng ta gặp gỡ những người khác là thời gian thánh. Có những gia đình thay vì rủ nhau đi lên sòng bài, đi những nơi ăn chơi tội lỗi, thì đã dành thời gian cho học hỏi Lời của Chúa, đọc kinh chung, cầu nguyện chung. Thay vì đi nghỉ đi du lịch những “nơi địa ngục” thì đã tìm đến nghỉ ngơi những nơi gần gũi với thiên nhiên, hay những tu viện yên bình để nâng hồn lên.

Hãy biến nơi mình hiện diện thành nơi thánh.

Hãy biến thời gian mình hiện diện với người khác thành thời gian thánh.

Họ không chịu đến nơi thánh, thì chúng ta đem không gian thánh đến với họ.

Họ bận rộn, không có thời gian thánh, thì chúng ta đưa thời gian thánh đến với họ.

Khi đó, chúng ta sẽ thấy nhiều người bị quỷ ám. Vì nơi thánh, thời gian thánh có thể hiện diện ở nhiều nơi, và bất cứ lúc nào, khi đó chúng ta sẽ thấy quỷ xuất ra khỏi nhiều người.

Ước mong những ai đọc bài viết này, bắt đầu chất vấn: làm sao tôi đem không gian thánh, thời gian thánh đến cho những người đang khô khan, nguội lạnh trong gia đình tôi?

**Cùng Suy Nghĩ và Hành Động**: Biết có quỷ ám, nhưng tại sao tôi vẫn sống như không có sự hiện diện của sự dữ? Tôi đã thấy ai có lối sống như là đang bị sự dữ kìm toả không? Đâu là cách thức để tôi biến căn nhà, phòng ở của tôi có một chỗ gọi là nơi thánh? Tôi có dùng thời gian Chúa ban để được gọi là thời gian thánh không?

**Fr. Francis Quảng Trần C.Ss.R**

**[Email:quangcssr@gmail.com](mailto:Emal%3Aquangcssr@gmail.com" \t "_blank)**

**Kính mời theo dõi video tại đây:**

<https://www.youtube.com/watch?v=AjfxO4S8DRo>

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**DỰ LUẬT CHO PHÉP GIẾT THAI NHI**

**Chuyên mục  
“Huế - Sàigòn – Hànội”:**

**DỰ LUẬT CHO PHÉP GIẾT THAI NHI**

**Tiến sĩ Tâm Lý Trần Mỹ Duyệt**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3qzdeq6>

Ngày 8 tháng 11, 2022 tới là ngày bầu cử toàn quốc. Người dân California sẽ phải chọn lựa “chấp thuận” hay “không chấp thuận” Dự Luật 1 (Prop 1). Đây là **Dự Luật với chủ đích cho phép Phá Thai.** Nếu phần đông cử tri chọn “yes” (chấp thuận), Dự Luật này sẽ thành luật, đồng nghĩa với việc phá thai hợp pháp tại California. Những Dự Luật tương tự cũng được cử tri quyết định tại các tiểu bang Kansas, Kentucky, Montana, và Vermont.

Quyền được phá thai **toàn thời gian mang thai, ngay cả khi bào thai đã được chín tháng, mà không bị ràng buộc bởi bất cứ một điều kiện hay giới hạn nào.** Một cách đơn giản là nếu người mang thai không muốn tiếp tục nữa, và không muốn đứa trẻ được sinh ra thì có thể phá bỏ đi bất cứ lúc nào mà **không ai có quyền ngăn cấm.** Nếu hành động này được bảo đảm bởi luật pháp, thì nó không đơn thuần chỉ ảnh hưởng đến tiểu bang California, Kansas, Kentucky, Montana, hoặc Vermont. Cái quan trọng là số **những tiểu bang còn lại sau này trong những lần bầu phiếu kế tiếp cũng sẽ theo nhau.** Và đặc biệt hơn, vì Hoa Kỳ là một quốc gia có tầm ảnh hưởng rất lớn trên toàn thế giới nên việc này sẽ là một **mối đại họa toàn cầu,** trong đó đặc biệt là tại các quốc gia kém mở mang. **Chúng ta nghĩ gì về quyết định phá thai bừa bãi, man rợ, và phi nhân tính này khi nó lan tỏa ra nhiều quốc gia trên thế giới.** Liệu sẽ có bao nhiêu thai nhi, bao nhiêu trẻ thơ không được nhìn thấy ánh sáng mặt trời?!



Thống kê năm 2020 của the Guttmacher Institute tường trình đã có 930.160 ca phá thai. Trung bình 14,4 ca đối với 1.000 phụ nữ tuổi từ 15-44 tuổi, và 20,6 ca trên 100 trường hợp mang thai đã chấm dứt bằng phá thai hoặc sinh con. [Abortion statistics in the United States – Wikipedia https://en.wikipedia.org › wiki › Abortion\_statistics\_in\_th...]

Đó là những trường hợp phá thai có giới hạn của thai kỳ, được công bố, nhưng nếu việc **phá thai trở thành vô giới hạn, tức là phá thai cho đến lúc người mẹ chuẩn bị sanh thì con số này sẽ nhiều đến cỡ nào?** Điểm nghịch lý ở đây là người phụ nữ thường dùng lý do sức khỏe để phá thai, nhưng **họ có biết rằng phá thai trong những điều kiện khi thai nhi đã lớn, đã trở thành một em bé thì sự nguy hiểm và ảnh hưởng đến sức khỏe của họ như thế nào? Có bao nhiêu trường hợp phá thai như vậy mà mạng sống người mẹ bị đe dọa hoặc bị chết?**

****

**SỨC KHỎE TÂM LÝ VÀ TÌNH CẢM SAU KHI PHÁ THAI**

Sức khỏe thể lý cũng như sức khỏe tâm lý và tâm thần của người phụ nữ đều phải được quan tâm như nhau. Theo phản ứng của những người chống đối, thì **phá thai dẫn đến những căng thẳng tình cảm, những cảm giác tiêu cực, hoặc những hội chứng về sức khỏe tâm thần.**

Đối với những người ủng hộ, thì những cảm giác của phụ nữ sau khi phá thai có nhiều ý kiến. Dựa theo một số đã được công bố trên *Perspectives*thìkhông có những ảnh hưởng liên quan đến sức khỏe tâm thần sau này. Tuy nhiên, một số kết quả tiêu cực cũng đã được tìm thấy trong cuộc khảo cứu này:

Bốn tháng sau khi phá thai, bốn trên 10 phụ nữ với tư cách là người tham dự cuộc khảo cứu năm 1975 đã có những cảm nghĩ tiêu cực về phá thai. Những người này đã tỏ ra bất đồng ý kiến với số đông thường xuyên có “những tính cách nói lên sự chối bỏ những cảm giác hoặc một hình ảnh tiêu cực.”  **Họ cũng cho biết khi phá thai, có ít các cuộc liên lạc hoặc sự nâng đỡ từ bạn bè, người thân hơn là những phụ nữ chọn lựa việc sinh nở.**

Trong giới trẻ tham gia cuộc khảo cứu gồm những em đã thử thai trong năm 1985-1986, kết quả là những em đã bỏ thai không có những dấu hiệu về tâm lý hơn trong hai năm sau đó so với những em đã mang thai hoặc không mang thai. Trên thực tế, các em đã kinh nghiệm ít về những thay đổi tâm lý tiêu cực hơn những em khác.

Một tuần sau khi phá thai, các phụ nữ tham dự cuộc khảo cứu từ năm 2008 đến 2010 “cảm thấy hối hận, **buồn và tức giận về việc mang thai hơn là về việc phá thai,** và cảm thấy “thoải mái và hạnh phúc” hơn về việc phá thai hơn là việc mang thai.” Cũng như vậy, phản ứng tiêu cực về việc mang thai gia tăng đối với những phụ nữ hoạch định có thai và gặp những khó khăn trong quyết định phá thai.

Tại Hòa Lan, những phụ nữ tham dự cuộc khảo cứu ngay sau khi phá thai từ năm 2010-2011 cho biết, trong vòng 3 năm không thấy có liên quan đến việc phá thai và các vấn đề liên hệ - quyết định trước khó khăn hoặc không xuôi thuận, lịch sử của nhiều lần phá thai, và nêu lên số lần phá thai - và những triệu chứng tâm thần sau này. Nhưng có những vấn nạn mật thiết và tạo nên lịch sử những triệu chứng liên quan đến tâm thần sau đó. [https://www.guttmacher.org › perspectives50 › emotion... Emotional and Mental Health After Abortion]

**CHỌN LỰA VÀ TỰ QUYẾT**

Theo những kết quả của các cuộc khảo cứu trên, ít nhiều vẫn có những khó khăn, phản ứng tiêu cực và ảnh hưởng tâm thần sau khi phá thai. Ngoài những hậu quả do sự chọn lựa cá nhân, nhưng việc giết bỏ thai nhi còn ảnh hưởng nhiều đến xã hội. Đại khái là ai đó cứ việc ăn chơi thoải mái, khi có bầu chỉ cần một cú điện thoại, hoặc đến một văn phòng phá thai nào đó, ít phút sau vui vẻ ra về và tiếp tục ăn chơi tiếp. Ngoài ra, nếu có bà con, cháu chắt ở những tiểu bang cấm phá thai thì cứ việc mời qua California chơi và sau đó ra về thoải mái. Vì “Tiểu bang sẽ không từ chối hoặc cản trở quyền tự do sinh nở của một cá nhân trong những quyết định rất riêng tư của họ, bao gồm quyền căn bản để chọn lựa phá thai, và quyền căn bản để chọn hay từ chối ngừa thai.” [California State Legislature, "SCA 10," accessed June 9, 2022]

Ngày 25 tháng Tám, 2022, trong Thư Gửi Các Tín Hữu của Đức Tổng Giám Mục Salvatore J. Cordileone, [Archbishop Cordileone serves as Chairman of the United States Conference of Catholic Bishops (USCCB) Committee on Laity, Marriage, Family Life and Youth and so is also a member of the Administrative Committee of the USCCB, and he is a member of the USCCB Committee for Canonical Affairs and Church Governance as well). Tổng Giáo Phận San Francisco đã viết: “Như quý ông bà và anh chị em biết, chúng ta đang sống trong một thời kỳ rất nghiêm trọng trong lịch sử của California: các cử tri đi bầu vào tháng Mười Một sắp đến sẽ được hỏi về sự chấp thuận hay không chấp thuận một dự luật “quyền” phá thai trong mọi thời gian mang thai, **ngay cả khi bào thai đã được chín tháng, không bị ràng buộc bởi bất cứ một điều kiện hay giới hạn nào, để trở thành luật của hiến pháp tiểu bang.** Đây đúng là một điều nhiễu loạn do bầu khí chính trị của tiểu bang khơi lên dưới hình thức Dự Luật số 1 trong cuộc bầu cử ngày 8 tháng Mười Một sắp tới.” Lá thư tiếp tục viết:

 “Hội Đồng Giám Mục California nhất quyết đánh bại Dự Luật số 1 này, và xin mọi tín hữu Công Giáo trong tiểu bang hãy **nhận thức được dự luật nguy hiểm này, và khuyến  
khích bạn bè thân hữu chống lại dự luật này, và hợp nhất bỏ phiếu không chấp nhận** **dự luật** (No on Prop 1 Campaign) cùng với lời cầu nguyện, ăn chay hãm mình và đóng góp tài chính hỗ trợ cho cuộc vận động.” [https://cacatholic.org/prop1 and: https://sfarchdiocese.org/noonprop1/.]



**Ý THỨC TỘI LỖI**

Theo Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, thế giới hôm nay, dưới ảnh hưởng của “nền văn minh sự chết”, **con người đi tìm cho mình một lối sống bên ngoài tất cả những gì quan phòng tốt đẹp nhất mà Thiên Chúa đã ban tặng.** Để được những gì mà con người muốn tìm, muốn hưởng, nó **không ngần ngại quay lưng và phủ nhận lề luật mà Ngài đã truyền dạy:** **“Ngươi không được giết người.”** (Exodus 20:13, Deuteronomy 5:17) Nhưng còn hơn một hành động giết người, **ngày nay người ta còn giết chính con mình bằng hành động tự do lựa chọn.**

Theo dõi diễn trình nhằm tiến tới việc phá thai, chúng ta nhận thấy đây **không còn là một hành động đơn thuần do trí óc con người sáng tạo.** **Nó được hiểu là một chiến thuật thâm độc, nguy hiểm, và tàn ác của Satan nhằm phá vỡ hạnh phúc con người, hạnh phúc gia đình, và hạnh phúc nhân loại.** Đầu tiên là phá thai vì sức khỏe người mẹ. Phá thai ở giai đoạn đầu của thai kỳ. Người ta lý luận bào thai lúc này chưa thành hình. Sức khỏe của người mẹ cần được bảo vệ.

Tiếp đến là phá thai vì người mẹ bị cưỡng hiếp, vì có thai ngoài ý muốn, vì kinh tế bất ổn. Thí dụ, người cha của bào thai có thể là một kẻ tội phạm mang nhiều bệnh tật thể xác cũng như tâm thần. Rằng mang thai trong những trường hợp như vậy sẽ tạo một hậu chấn tâm lý ảnh hưởng cả người mẹ và bào thai.

Sau cùng là phá thai vì đây là quyền lựa chọn của nữ giới. **“Thân thể của tôi”**, và **“Chọn lựa của tôi.”** Người phụ nữ trong trường hợp này có quyền giữ hay bỏ một bào thai.

Nhưng hành động **phá thai không thể tiến xa hơn nếu thiếu sự cộng tác của một số các nhà tâm lý, xã hội học và triết học, của giới truyền thông, chính trị, y sỹ, và lãnh đạo tôn giáo tả khuynh.** Dự Luật 1 của California rõ ràng đang ở trong tình trạng chính trị hóa, **phục vụ cho lợi ích chính trị, và đảng phái.** **Phụ nữ nếu có chỉ là bị lợi dụng, chỉ là nạn nhân của những trò lừa đảo xã hội. Cuối cùng phần thiệt vẫn là họ.**

**Một dự luật cho phép phá thai toàn phần, không cần dựa trên bất cứ một nguyên nhân nào, hoặc bất cứ giai đoạn nào trong thai kỳ, miễn là người phụ nữ muốn loại bỏ một bào thai là bỏ và không ai có quyền ngăn cản.** Đây là một sự hấp dẫn tâm lý mà sức tiềm ẩn của nó khó lòng cưỡng bỏ, đặc biệt, khi con người không còn đặt nặng giá trị luân lý, đạo đức, giá trị nhân phẩm, và giá trị mạng sống của một con người như thế nào! **Thật là tàn ác, và thật là ghê sợ! Và cũng thật là giả dối, là chối bỏ sự thật.** **Người ta cứu một con ngựa, con chó, con mèo bị rơi xuống hố. Nhưng người ta không gớm tay, không xót thương giết chết một em nhỏ trong bụng mẹ. Một quyết định, một chọn lựa quá độc ác, vô tâm, và vô nhân đạo!**

Vì **“Đánh mất đi ý thức tội lỗi”** (Piô XII), **nhân loại ngày nay coi việc phá thai, giết hại thai nhi như một hành động tự do, thuộc về cá nhân con người, và con người có quyền quyết định.** Họ bất chấp lời cảnh cáo của Thượng Đế: **“Giơ chân mà đạp mũi nhọn thì khốn cho các ngươi”.** (cv 9:5) **Những kẻ cố tình dấn sâu vào tội ác giết hại thai nhi, sống ngược lại với tiếng nói lương tâm, và phủ nhận quyền sáng tạo của Thượng Đế chắc chắn sẽ phải lãnh chịu hậu quả của việc giơ chân đạp mũi nhọn của mình!**

**Trần Mỹ Duyệt**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SỰ THÁNH THIỆN HAY SỰ HOÀN HẢO?**

[](javascript:showpopup('file=article/1662809559.jpg'))Một linh mục kể ngài đôi khi nghe những người đến xưng tội thưa với ngài rằng: “Thưa Cha, Cha biết không, con tội lỗi và nhiều tật xấu lắm, không thể là một vị thánh!” Và ngài nhận xét: “Đây là lời tâm sự gây ít nhiều băn khoăn cho tôi. Đối với tôi, câu nói này là một biểu hiện của sự bối rối. Vấn đề là sự thánh thiện chứ không phải là sự hoàn hảo. Vì ngoài Đức Trinh Nữ Maria là người được tượng thai Vô nhiễm Nguyên tội, mà sứ mệnh của Mẹ là trao ban Con Thiên Chúa cho thế giới để cứu độ chúng ta, thì không có con người nào khác là hoàn hảo dù thánh thiện đến đâu.”

Nói cách khác, tất cả loài người đều là tội nhân, các thánh cũng đã từng như vậy! Nhưng đối với các thánh, các ngài tin cậy vào lòng thương xót của Thiên Chúa và không để cho những yếu đuối của các ngài gây tê liệt ước muốn nên thánh.

Chúa Giêsu nói với chúng ta: “*Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện*” (Mt 5, 48) Phải chăng đây là nhiệm vụ bất khả thi? Lời khuyên này của Chúa Giêsu kết thúc một diễn từ, nơi Ngài mời gọi chúng ta vượt ra ngoài luật Lex Talionis - trả thù sòng phẳng – để yêu thương kẻ thù của mình. Vì vậy, vấn đề chủ yếu ở đây là sống yêu thương.

***Trên thực tế, sự thánh thiện là một con đường dẫn đến sự hoàn thiện***

Trước hết, sự thánh thiện là một ân huệ của Thiên Chúa, là sự bày tỏ tình yêu của Ngài, sự hiện diện của Ngài trong chúng ta. Kitô hữu chúng ta biết rằng sự thánh thiện của Thiên Chúa ngự trị trong chúng ta. Chúng ta đã lãnh nhận phép rửa nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, chúng ta có trong mình sự sống của Thiên Chúa ba lần thánh!

Tình yêu của Thiên Chúa dồn hết sức cho chúng ta và làm cho chúng ta, đến lượt mình, có khả năng yêu thương bằng cách hòa hợp với kế hoạch yêu thương của Ngài. Nếu chúng ta bước theo kế hoạch này của Thiên Chúa, chúng ta sẽ dần dần trở nên thánh, bằng cách yêu thương.

Sự thánh thiện không dành riêng cho một người ưu tú. Phải thừa nhận rằng các vị được Giáo hội chính thức công nhận và tuyên thánh thường là những vị rất đặc biệt, nhưng tất cả các thánh thường là các vị thánh vô danh, có cả các vị thánh đến từ gia đình họ hàng của chúng ta, mà chúng ta mừng lễ chính thức vào ngày 1 tháng 11 trong lễ trọng Các Thánh.

Trong Hội Thánh, có nhiều bậc sống khác nhau, nên cũng có nhiều con đường nên thánh khác nhau tuỳ theo mỗi bậc sống. Linh mục, tu sĩ có cách nên thánh của linh mục, tu sĩ. Giáo dân cũng có cách nên thánh riêng của mình.

Việc nên thánh không phải chỉ dành riêng cho các linh mục và tu sĩ mà còn dành cho mọi tín hữu. Thánh Phanxicô Salêsiô nói: “Mọi Kitô hữu đều được mời gọi nên thánh và họ có thể nên thánh như là chồng, là vợ, như là nông dân, là công nhân, là lính, là thương gia, y sĩ, thầy giáo, nghĩa là theo đủ mọi ngành nghề và hoàn cảnh trong xã hội”.

***Chúng ta tất cả phải là các ứng viên cho sự thánh thiện!***

Công đồng Vatican II mạnh mẽ nhắc nhở chúng ta về điều này trong hiến chế về Giáo hội “Lumen Gentium” (LG). Công đồng thậm chí còn dành toàn bộ chương V của tài liệu cho chủ đề này, với tên gọi *Lời Kêu Gọi Mọi Người Nên Thánh Trong Giáo Hội*: “Tất cả các Kitô hữu, bất cứ theo bậc sống hay địa vị nào, đều được kêu gọi tiến đến sự viên mãn của đời sống Kitô giáo và đến sự trọn lành của Ðức Ái.” Sách Giáo lý Giáo hội Công giáo, số 826 nói rõ: “Đức ái là linh hồn của sự thánh thiện mà Thiên Chúa mời gọi tất cả chúng ta đạt đến: Đức ái chi phối mọi phương thế nên thánh, là linh hồn của chúng và đưa chúng đến cùng đích Đạt tới viên mãn của đời sống Kitô giáo và sự trọn lành của Đức Ái”, đó chính là nên thánh.

***Giáo hội là thánh***

Hiến chế về Giáo hội Lumen Gentium số 39 còn nói: “Giáo Hội, một mầu nhiệm được Thánh Công Ðồng trình bày, có tính cách thánh thiện, bất khả khuyết. Thực vậy, Chúa Kitô Con Thiên Chúa, Ðấng cùng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, được ca tụng là “Ðấng thánh duy nhất”, đã yêu dấu Giáo Hội như hiền thê mình và đã hiến thân để thánh hóa Giáo Hội (Eph 5,25-26). Ngài kết hiệp với Giáo Hội như thân thể Ngài và ban cho dư đầy ơn Thánh Thần để làm vinh danh Thiên Chúa.”

***Công đồng xác định***

Lumen Gentium số 40 cũng nói “Chúa Giêsu, thầy dạy và mẫu mực thần linh của mọi sự trọn lành, đã giảng dạy cho tất cả và cho mỗi một môn đệ, bất luận thuộc cảnh vực nào, một đời sống thánh thiện mà chính Ngài vừa là Ðấng ban phát vừa là Ðấng hoàn tất: “Vậy các con hãy trở nên trọn lành như Cha các con ở trên trời” (Mt 5,48).

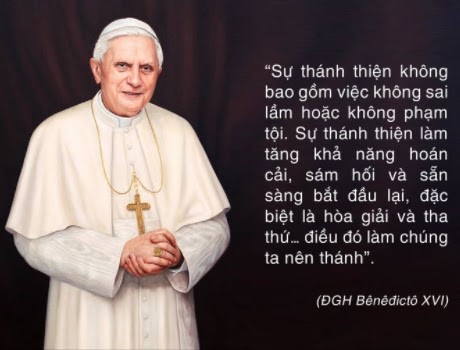
“Bởi vậy, Ngài đã sai Thánh Thần đến với mọi người, để từ bên trong Ngài thôi thúc họ yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn cùng hết sức họ (Mc 12,30), và yêu thương nhau như Chúa Kitô yêu thương họ (Ga 13,34; 15,12)”.

“Ðược Thiên Chúa kêu gọi và được công chính hóa trong Chúa Giêsu, không phải vì công lao riêng, nhưng vì ý định và ân phúc của Ngài, các môn đệ Chúa Kitô, nhờ lãnh nhận phép Thánh Tẩy, bí tích đức tin, đã thực sự trở nên con cái Thiên Chúa và được thông phần vào bản tính Ngài, và do đó, thực sự đã trở nên thánh.”

“Cho nên với ơn Chúa họ phải luôn gìn giữ và hoàn thành trong đời sống sự thánh thiện mà họ đã lãnh nhận.” (LG 40)

***Nhưng Công Đồng biết rõ rằng chúng ta là tội nhân***

“*Thật vậy, tất cả chúng ta thường hay vấp ngã*” (Giacôbê 3,2), nên chúng ta luôn cần đến lòng nhân từ của Thiên Chúa và hằng ngày phải cầu nguyện “*Xin tha tội cho chúng con*” (Mt 6,12).



***Nền tảng của sự thánh thiện là đức khiêm nhường.***

Kiêu ngạo là gốc rễ của tội lỗi. Sự thánh thiện đòi hỏi phải có đức khiêm nhường trước. Quả thật, chính vì Đức Trinh Nữ Maria đã phó thác mình cho Thiên Chúa trong sự vâng phục và phục vụ nên Mẹ là thánh. Quả thật, vì Mẹ tạ ơn Chúa vì những điều kỳ diệu mà Ngài đã hoàn thành nơi Mẹ mà Mẹ có thể tuyên bố mình là tôi tớ khiêm nhường của Thiên Chúa: “*Phận nữ tỳ hèn mọn, Ngài đoái thương nhìn tới… Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh, dẹp tan phường lòng trí kiêu căng. Chúa hạ bệ những ai quyền thế, Ngài nâng cao mọi kẻ khiêm nhường*” (Lc 1: 48, 51-52).

Thánh Cyprianô nói: đức khiêm nhường là nền tảng của sự thánh thiện. Thánh Giêrônimô nói nhân đức đầu tiên của người Kitô hữu là đức khiêm nhường. Thánh Bênađô nói đức khiêm nhường là nền tảng và là nhân đức bảo vệ các nhân đức khác. Thánh Grêgôriô đôi khi gọi đức khiêm nhường là bà chủ, là mẹ và đôi khi là cội rễ và nguồn gốc của các nhân đức. (Ecrits et Paroles II, 128, 60).

Khiêm nhường chứ không phải là khiêm tốn giả tạo, khiêm nhường thực sự bao gồm việc tạ ơn Thiên Chúa về những ân huệ mà Ngài ban cho chúng ta.Và trước tiên, đó là ân huệ dựng nên chúng ta theo hình ảnh của Ngài và nên giống Ngài, chúng ta hãy dồn hết sức để nên thánh thiện như chính Ngài.

Cũng phải biết nhận ra những giới hạn, những yếu đuối, những lỗi lầm của mình, nhưng không nản lòng, thoái lui hoặc buông xuôi, “tới đâu thì tới, mệt mỏi lắm rồi!” như nhiều người thường than trách mà không kịp nhận ra rằng đó là dấu chứng của sự tuyệt vọng, không còn tin cậy vào Thiên Chúa. Chúng ta cần phải như người con hoang đàng “*đứng lên đi về cùng cha*” (Lc 15: 20), tin tưởng và trông cậy vào Thiên Chúa là Cha đầy lòng thương xót, Đấng ban sức mạnh cho tội nhân hoán cải để họ chống lại điều ác và làm điều thiện: “*Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta. Nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính*” (1 Ga 1: 8-9). Thiên Chúa lại không hơn người phàm chúng ta hay sao? “Lành làm gáo, vỡ làm muôi”, Ngài lại không tận dụng được những người tưởng chừng như bỏ đi để không dùng vào việc này thì dùng vào việc khác sao? Thiên Chúa không sợ hỏng việc, sẵn sàng chấp nhận mọi tình huống, kể cả sự đổ vỡ: “*Từ đây chúng tôi không còn biết một ai theo quan điểm loài người. Và cho dù chúng tôi đã được biết Chúa Kitô theo quan điểm loài người, thì giờ đây chúng tôi không còn biết Ngài như vậy nữa. Cho nên*, *Phàm ai ở trong Chúa Kitô đều là thọ tạo mới. Cái cũ đã qua, và cái mới đã có đây rồi*” (2 Côrintô 5: 16 -17).

***Vườn hoa của sự thánh thiện***

Một cách nào đó, các thánh giống như các bông hoa trong vườn hoa biểu lộ một số khía cạnh trong sự thánh thiện của Thiên Chúa. Chúng ta đang là bông hoa nào trong vườn hoa muôn sắc này? Nên thánh là làm nhân chứng cho sự thánh thiện của Thiên Chúa .

Sống thánh thiện trước hết là tôn vinh Thiên Chúa, sau đó là chia sẻ tình yêu thương nhận được từ Ngài với những người chúng ta gặp gỡ trên đường đời.

Thánh Têrêsa Calcutta nói: “Thánh thiện, đó không phải là món hàng xa xỉ chỉ dành cho một số người. Nó dành cho bạn, cho tôi và cho tất cả chúng ta. Nó là một bổn phận giản dị, vì nếu chúng ta biết yêu thương, chúng ta biết cách nên thánh thiện.”

***Sự thánh thiện là con đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu***

Sống thánh thiện dẫn chúng ta đến đời sống hiệp thông hoàn toàn với Thiên Chúa mà Con của Ngài đã hứa. Sự hiệp thông của các vị thánh mà chúng ta cử hành vào Ngày Các Thánh liên quan đến những người đã đi trước chúng ta, nhưng cũng liên quan đến chính chúng ta.

Tất cả chúng ta đang chờ đợi sự trở lại trong vinh quang của ThiênChúa, Đấng sau này sẽ ở trong tất cả mọi người. Chúng ta sẽ hiệp thông sâu xa với Ngài, với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần để sống sự trọn hảo.

Nên thánh là để làm chứng rằng chúng ta đang đi qua trần thế này để hướng tới một cuộc sống hiệp thông trọn vẹn với “*Thiên Chúa là tình yêu*” (1 Ga 4,16).

*Sự thánh thiện không nên làm chúng ta sợ hãi, đó là một món quà từ Thiên Chúa, việc chúng ta có muốn đón nhận sự thánh thiện hay không là tùy thuộc vào chúng ta!*

**Phêrô Phạm Văn Trung.**

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**TÌNH NGHÈO LÀ PHÚC**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**45. TÌNH NGHÈO LÀ PHÚC**

****

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3QOC28g>

**TRĂM NĂM HẠNH PHÚC** đó là câu chúc người ta thường trao tặng cho cô dâu chú rể trong ngày thành hôn của họ. Nhưng đâu là Hạnh Phúc?

Người ta thường nói: Có tiền mua tiên cũng được. Điều đó có nghĩa là nếu có tiền người ta sẽ có hạnh phúc. Vì thế, người ta thường lo lắng cho những cặp nhân tình nghèo không biết rồi mai ngày họ có được hạnh phúc không? Nhưng thực tế, có thật đúng như vậy không? Sau đây, tôi xin chia sẻ với quí vị một vài mẩu chuyện sống động và cụ thể, những mẩu chuyện rất chân thành được phát xuất từ những tâm hồn đạo đức và thành thật muốn chia sẻ **một chút kinh nghiệm sống cho những người cùng có một lý tưởng, cùng mang một niềm tin với hy vọng có thể giúp quí vị và đặc biệt cô dâu chú rể tạo dựng được một gia đình hạnh phúc cho chính mình.**

Trong những năm gần đây, một số trai Đài Loan rủ nhau đi lấy vợ Việt Nam vì nhan nhản trên các báo chí cũng như xa lộ Đài Loan người ta đều thấy những hàng chữ quảng cáo: Lấy vợ Việt Nam vừa rẻ vừa đẹp.

Một số những người Việt Nam nghĩ rằng nếu con gái mình lấy được chồng Tàu thì đó là một niềm hãnh diện lớn lao cho gia đình. Thật vậy, hầu hết những người Việt Nam đều lầm tưởng rằng mọi người Tàu đều giàu có nên cứ vớ được chồng Tàu là tốt phúc, không cần phải đặt nhiều vấn đề như: tính tình, văn hóa, ngôn ngữ, tôn giáo, nghề nghiệp hay họ thuộc những thành phần nào trong xã hội. Họ đâu có biết được rằng tại sao những chàng trai Đài Loan này phải chạy mãi sang Việt Nam mới lấy được vợ, nếu không có thể họ sẽ phải sống cảnh độc thân suốt đời. Đáng thương hại hơn nữa có những cô dâu Việt Nam lấy chồng nhưng chưa bao giờ được thấy mặt người chồng và người chồng xuất hiện bên cạnh họ trong ngày cưới có thể đó không phải là người chồng thật của họ. Khi về đến Đài Loan rồi, họ sẽ chuyển giao những cô dâu ấy cho những người chồng khác hoặc cho những dịch vụ khác mà số phận của họ không biết sẽ đi về đâu.

Tôi được biết trong khu vực giáo xứ của tôi có hai cô gái Việt Nam sang lấy chồng Tàu ở đây. Tôi có nhờ giáo dân của tôi: Nếu có thể được thì cố gắng liên lạc với họ để hỏi xem họ có phải là Công Giáo hay không và họ có cần tôi giúp đỡ gì cho họ nhất là trong vấn đề ngôn ngữ. Nhưng sau một thời gian, họ đã trả lời cho tôi rằng họ không thể liên lạc được với những cô gái Việt Nam này, vì gia đình đó không hề muốn cho hai cô dâu này ra khỏi nhà, bởi lẽ hai đứa con trai của họ là những người bị bệnh thần kinh và họ đã bỏ tiền ra để mua những cô gái Việt Nam về phục vụ cho những đứa con trai của họ. Dĩ nhiên, họ không muốn những cô gái này bỏ nhà ra đi. Nghe đến đó tôi thật cảm thấy đau lòng cho số phận những cô gái Việt Nam vì họ là những người đồng hương của tôi.

Câu nói: Có tiền mua tiên cũng được có thể đúng trong trường hợp này cho những người Đài Loan lấy vợ Việt Nam nhưng **không đúng một chút nào cho những cô dâu Việt Nam và nhất là cho những gia đình Việt Nam có con gái mình rơi vào những hoàn cảnh như thế.** Nếu nói rằng có tiền là có hạnh phúc thì thử hỏi những cô gái Việt Nam này bây giờ sống trên xứ người có thể họ có nhiều tiền hơn trước nhưng họ có thật sự hạnh phúc hơn khi còn ở Việt Nam hay không? Hay họ còn đau khổ hơn trước gấp trăm ngàn lần bởi lẽ bây giờ họ không biết phải giải quyết vấn đề cách nào đây, cũng không biết phải tỏ bày nỗi niềm tâm sự đó với ai bây giờ, để rồi ngày qua ngày những đau khổ ấy cứ mãi dằn vặt, cứ mãi chồng chất, không biết rồi mai ngày đây họ có còn đủ sức để chịu đựng nổi nữa hay không? Và một khi con người không thể chịu đựng nỗi nữa thì cái gì sẽ xảy ra cho cuộc đời họ?

Nếu để ý, chúng ta sẽ thấy nhan nhản trên các nẻo đường xa lộ Âu cũng như Mỹ những tấm bảng to tướng với những hàng chữ đậm nét: **“Nguyên nhân số một của tự tử là buồn chán”** (The number one cause of suicide is depression). Một khi con người quá đau khổ và sự đau khổ của họ cứ kéo dài mãi hết ngày này qua ngày khác, hết năm này qua năm khác, họ **sẽ cảm thấy kiệt sức và họ sẽ không còn muốn sống nữa.** Đó là lý do tại sao người ta đã tự tử quá nhiều trong xã hội hôm nay. **Con người ngày hôm nay quá chú trọng đến đời sống vật chất mà quên mất đời sống tâm linh. Chính điều đó đã làm con người mất đi thế quân bình trong cuộc sống.**

****

Trở lại với thế giới chúng ta đang sống. Trong cuốn video Đại Hội Thánh Mẫu Missouri năm rồi, có đoạn chia sẻ về đề tài giới trẻ và gia đình, bấy giờ có một người đàn ông khá đẹp trai, xem còn rất trẻ, đã đứng lên chia sẻ một cách rất thành thật về kinh nghiệm của gia đình anh như sau:

Cách đây mười năm về trước khi anh và gia đình vừa đặt chân đến nước Mỹ, anh cũng mang cùng tâm trạng như bao nhiêu người khác: mặc cảm thua kém vì thấy mình nghèo, nghèo hơn những bạn bè mình ngày xưa. Vì thế, anh quyết định đi làm hai công việc toàn thời gian (two full-time jobs). Anh cố đi làm, làm trong vòng 5 năm liên tiếp, quên hết gia đình, quên hết bạn bè, quên hết mọi sự, cố hái cho ra tiền mua nhà mới, mua xe mới để có thể nở mày nở mặt với bà con, bạn bè. Anh phó mặc con cái cho người vợ trông nôm. Suốt 5 năm trời như vậy, anh làm cũng ra được khá nhiều tiền, bấy giờ thì anh tự hào nghĩ rằng lúc này mình có mọi sự, mình có thể cung cấp cho vợ con đầy đủ hơn, đời mình sẽ hạnh phúc hơn. Nhưng không ngờ thực tế lại khác hẳn với những gì anh ta tưởng.

Trong suốt 5 năm trời đó, thiếu sự gần gũi và giáo dục của người bố, liên hệ tình cảm cũng như sự cảm thông giữa bố với con không có. Đứa con bị ảnh hưởng quá nhiều bởi bạn bè và xã hội. Nó bắt đầu sống theo kiểu Mỹ hóa, sống tự do phóng túng, tư tưởng theo kiểu Mỹ và hành động theo kiểu Mỹ. Năm ấy, đứa con vừa lên mười ba tuổi. Một ngày kia, giữa mùa hè nóng bức của vùng đất Texas, người mẹ đến trường đón đứa con về sau giờ tan học. Khác với mọi thường ngày, người mẹ không tìm thấy con đâu cả, không có cách nào khác hơn là phải ngồi lại trong xe chờ con. Sau hai tiếng đồng hồ chờ đợi trong vô ích, người mẹ chán nản ra về vì trời quá nóng. Người mẹ vừa về đến nhà thì nghe điện thoại reo. Bà vội cầm điện thoại lên thì ra thằng bé gọi mẹ lên trường chở nó về. Người mẹ vừa mệt, vừa nóng, vừa giận, vừa buồn, vừa tủi, hai hàng nước mắt chảy ra nhưng cũng phải ra đi. Chiều về, người mẹ đem chuyện ấy mách lại với bố. Bố gọi thằng bé ra và hỏi: “Chiều hôm nay con làm gì? Sao không báo cho mẹ biết? Mẹ con phải ngồi chờ giữa trời nóng bức như vậy hai tiếng đồng hồ. Nếu là con, con có chịu nổi không?” Thằng bé trả lời: “Chịu nổi”.  Vừa nghe thế, ông bố nổi cơn điên lên, cho ngay thằng bé một tát tai. Thằng bé xịt máu mũi. Sau đó, ông bố bỏ đi. Thằng bé cũng chui ngay vô phòng. Bầu không khí gia đình căng thẳng, không ai muốn nói chuyện với ai.

Tối hôm ấy, trước khi đi ngủ, người bố gọi con lên xin lỗi. Bấy giờ ông bố mới hỏi con: “Tại sao con trả lời với bố như vậy? Con có biết trả lời như thế là hỗn láo không? Đứa con trả lời: **“Dạ không”.**

Quả thật, hai bố con không cùng ngôn ngữ, không cùng tư tưởng, nên đã có hai lối sống cách biệt nhau, không thể hiểu nhau. Sau biến cố đó, anh ta mới giật mình tỉnh giấc. Bấy giờ anh mới khám phá ra rằng trong suốt 5 năm trời quá chú trọng đến vấn đề tiền bạc, anh đã bỏ quên mất đi những bổn phận quan trọng khác như hạnh phúc gia đình, giáo dục con cái… đến nỗi ngay cả vợ con anh cũng **hiểu lầm rằng anh đã quá ham tiền hơn cả vợ con. Và vì thế, vợ con anh cũng bắt đầu hững hờ với anh và muốn xa lìa anh.** Sau đó, anh bắt đầu hối hận, vội vàng xin lỗi vợ con anh và quyết định bỏ ngay một công việc để có thì giờ sống với gia đình. Bây giờ thì gia đình anh xem ra rất an bình. Anh muốn đến tham dự ngày Thánh Mẫu để tạ ơn Chúa và Mẹ đã thương cứu anh thoát khỏi cơn mê trước khi gia đình anh rơi vào cảnh ly tan…

Quả thật, anh đã nói lên đúng tâm trạng chung của phần đông những người đàn ông Việt Nam khi vừa đến đất Mỹ. Với nhiều mặc cảm: mặc cảm nghèo, măc cảm thua kém, mặc cảm bị người ta khinh thường đã khiến họ nghĩ ngay đến vấn đề nhu cầu kinh tế mà quên mất đi những yếu tố khác như vấn đề tình cảm, vấn đề đạo đức..

Hãy nhớ rằng con người ngoài nhu cầu thân xác còn có những nhu cầu khác cũng quan trọng không kém, cũng cần phải được chăm sóc nếu muốn con người được phát triển một cách toàn hảo.

Mọi người trong chúng ta hết thảy đều biết rằng: Con người được sinh ra là **cần yêu** và **cần được yêu**. Khi còn bé, đứa trẻ bám sát vào mẹ, vào chị, hay một người thân yêu. Nếu xa mẹ, xa người thân, nó sẽ khóc bởi lẽ nó **cần được yêu và cần được bảo vệ.** Nếu mẹ không yêu nó bằng em nó, nó sẽ tìm cách đánh em vì sự ghen tức. Nó thật sự không muốn mẹ nó yêu em hơn nó. Cũng vậy, **không có một người đàn bà nào muốn chồng mình quan tâm đến một người nào hay một công việc nào khác hơn chính họ.**



Có thể nói nhu cầu tình cảm là một nhu cầu rất quan trọng trong đời sống con người. **Người ta có thể sống thiếu ăn, thiếu mặc nhưng người ta không thể sống thiếu vắng tình cảm.** Chính vì thế, đã có rất nhiều cặp vợ chồng khi còn thời nghèo khổ họ sống rất là hạnh phúc bên nhau, nhưng về sau **vì quá chú trọng đến vấn đề kinh tế nên họ đã gặp rất nhiều khó khăn trong đời sống hôn nhân, dẫu cho có thể họ đã trở nên giàu có hơn, nhưng bầu khí gia đình của họ xem ra thật bất hạnh,** để rồi cuối cùng một số phải đi đến chỗ ly tan, một số khác đã phải kết thúc tấm bi kịch bằng những cái chết thật vô nghĩa.

Sau đây là một câu chuyện rất đáng thương tâm, một câu chuyện thật trong muôn ngàn câu chuyện thật khác, nó đã từng xảy ra không những cho chính gia đình của đương sự, nhưng nó cũng đã từng xảy ra cho rất nhiều gia đình trong chúng ta, **những người đang chạy theo tiền bạc mà quên mất đi đời sống tâm linh.** Hy vọng câu chuyện này sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa của vấn đề chúng ta vừa trình bày trên đây. Câu chuyện đã được một người bạn của chúng tôi thuật lại trong chuyến du hành sang Âu Châu của chúng tôi trên đất Ý:

Tôi ở trong một chuyến tàu lửa và đang cầu nguyện. Ngồi đối diện tôi là một người đàn bà trong chiếc áo choàng của một người nông quê miền nam nuớc Ý. Tôi thấy bà ta chú ý đến tôi. Bà nhìn cuốn sách kinh của tôi một cách chăm chú. Đoán là bà ta có chuyện gì muốn nói nên tôi đã phá tan sự im lặng bằng cách gợi chuyện hỏi thăm bà. Bà cũng cảm thấy có một cái gì liên đới và thân thiện nên bà đã chia sẻ cho tôi câu chuyện đáng thương tâm của gia đình bà. Bà nói:

Tôi là người Calabria. Gia đình tôi và tôi đã sống trong một làng quê nghèo. Một ngày kia, đứa con trai tôi nói: “Mẹ, con sẽ đi Milan để tìm việc”. Tôi trả lời: “Tốt”. Và nó đã ra đi. Nó đã tìm được việc cách dễ dàng và định cư ở Milan. Sau một thời gian ngắn, nó viết thơ về cho cha nó tức chồng tôi: “Thưa cha, cha đến đây với con. Cha là một người thợ nề. Cha cũng sẽ tìm được việc cách dễ dàng như vậy”. Vì thế, chồng tôi ra đi.

Không đầy một năm sau, đứa con trai tôi viết thư về cho hai đứa con gái của tôi: “Tại sao các em không đi? Chúng ta sẽ làm một gia đình ở đây!” Vì thế, hai đứa con gái tôi cũng ra đi. Chỉ còn lại mỗi mình tôi. Bấy giờ, tôi nghĩ rằng mình làm gì ở đây một mình. Thôi mình cũng nên thu xếp để ra đi. Và tôi đã viết thơ cho đứa con trai tôi như vậy. Sau đó chúng tôi đã thu dọn đến Milan và chúng tôi đã trở thành những người Milan.

 Vừa nói đến đây, bà bỗng phát oà lên khóc. Bà ta cố lau nước mắt nhưng những giọt lệ vẫn cứ tuôn trào chứng tỏ tâm hồn bà ta quá đau khổ. Sau đó bà ta nói tiếp:

Bây giờ chúng tôi quá buồn! Trước đây tôi chưa bao giờ thấy có quá nhiều tiền như thế trong nhà tôi. Bốn phần lương mỗi tháng. Nhưng chúng tôi quá buồn. **Chúng tôi đã trở nên giàu có và chúng tôi đã bị hư hỏng.** Chồng tôi không còn là người như trước nữa. Hai đứa con gái tôi, tôi không dám nói một lời với chúng ngay cả khi chúng trở về nhà vào lúc ba giờ sáng. Con trai tôi, tôi lo sợ cho nó. Bạn bè chỗ nó đang làm đã làm hư tính tình của nó.

Vâng, chúng tôi quá buồn. Chúng tôi không còn thích nhau nữa. Chúng tôi luôn giận dỗi và hồi hộp lo sợ. Chúng tôi mất đi tiếng cười tiếng hát rồi. Hồi tưởng lại khi chúng tôi còn ở làng quê. **Chúng tôi nghèo nhưng chúng tôi hạnh phúc.** Khi những ngày lễ đến, chúng tôi cùng nhau đi dự lễ và sau đó là những bữa tiệc họp mặt gia đình và bạn bè rất là hạnh phúc. Bây giờ, mọi ngày là một ngày lễ, nhưng chúng tôi không còn biết làm cách nào để tìm lại được sự an vui và hạnh phúc của ngày xưa ấy nữa.

**Vâng, tiền bạc đã làm chúng tôi bất hạnh!** Và bà ta đã khóc, khóc trong sự tiếc nuối một hình ảnh tuyệt đẹp ngày nào.

Đến đây chúng ta đã thấy rõ đâu là nguyên nhân của những bất hạnh đang chờ đón chúng ta nếu chúng ta không thức tỉnh. Riêng tôi, tôi có thể chứng minh cho quí vị những điều mà chúng ta vừa nói trên đây. Tôi đã từng sống giữa hai thế hệ và tôi đã nhìn thấy những thế hệ đang sống và đã ra đi. **Hai thế hệ vừa qua của ông bà cha mẹ chúng ta xem ra họ hạnh phúc hơn chúng ta.** **Họ trong sáng hơn chúng ta. Họ có nghèo hơn chúng ta, có vất vả hơn chúng ta thật, nhưng họ thật sự hạnh phúc hơn chúng ta. Tại sao thế?**

**Chính cái nghèo đã giúp họ giữ được thế quân bình trong đời sống luân lý. Chính cái nghèo đã giúp cho gia đình họ biết làm việc cần cù, có được tinh thần đạo đức, biết rõ thân phận yếu đuối mỏng manh của con người để rồi biết sống tín thác vào Thiên Chúa.** **Chính cái nghèo đã giúp họ vạch ra được giới hạn cho những ước vọng của họ đối với của cải, giúp họ bảo tồn được sự khiêm tốn trong sự liên hệ cá nhân, giúp họ có được sự can đảm chịu đựng những gian khổ và nuôi lấy hy vọng.** **Và cũng chính cái nghèo đã giúp họ biết cảm thông, biết chia sẻ những buồn tủi, những cay đắng, những khổ đau, những bất hạnh của cuộc đời với những người thân yêu của họ.**

Chính những điều đó đã giúp họ tạo được những gia đình an vui và hạnh phúc đúng như Lời Thiên Chúa đã chúc phúc: **“Phúc cho các con, hỡi những người nghèo khó vì Nước Trời là của các con!”.** (Lc 6, 20).

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SỐNG TỐT TÌNH BẠN KHÁC PHÁI CỦA LINH MỤC**

Tác phẩm

THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG

ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC

2022

Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS 



**Phần Thứ Hai**

**CÁC GIẢI PHÁP BỞI NỖ LỰC BẢN THÂN**

Ba

SỐNG TỐT TÌNH BẠN KHÁC PHÁI

CỦA LINH MỤC

I. Nhận Định và Đặt Vấn Đề

Chúa Kitô đã đón nhận một số phụ nữ và cho họ theo cộng tác với Ngài và Ngài trở thành mẫu gương hoàn hảo của tình bạn khác phái của chúng ta, được họa lại rõ nét nơi nhiều vị thánh[[9]](#footnote-9). Như vậy, chúng ta có thể có tình bạn khác phái, nhưng phải khôn ngoan và cẩn trọng rất nhiều, phù hợp với phong cách và bối cảnh đời tu, vì một điều rất rõ ràng là sự yếu đuối và những nguy hiểm đã không đe dọa Chúa Giêsu lại có thể là nguy hiểm và đe dọa cho linh mục/tu sĩ chúng ta.

Đừng bao giờ quên rằng mọi thân xác đều mang giới tính và bất cứ tương quan nam nữ nào cũng có yếu tố giới tính và tình dục, thậm chí cả trong tương quan máu mủ và thiêng liêng[[10]](#footnote-10), và không ai được cả dám tự phụ cho rằng mình mạnh và sẽ không bao giờ bị vấp ngã! Nên nhớ loài vật sinh hoạt sinh lý theo bản năng và có mùa có thời gian thôi, nhưng loài người lại làm việc đó bất cứ mùa nào, bất cứ thời gian nào và bất cứ ở đâu, vì vậy cần cẩn trọng về *nơi chốn gặp gỡ, thời gian thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của người thứ ba và sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng* *thấu suốt của Chúa*[[11]](#footnote-11).

Người đi tu không có sự quân bình tự nhiên theo nguyên lý bổ túc âm dương của người sống đời đôi bạn, nên phải thiết lập và sống cho được thế quân bình siêu nhiên bằng đời sống cầu nguyện, mật thiết với Chúa, thắm tình huynh đệ, tận tụy với sứ vụ, cảnh giác toàn bộ cách ứng xử và cảm xúc của mình, ý thức rằng mình “*gìn giữ kho tàng ấy trong những chiếc bình sành*” (2 Cr 4,7) dễ vỡ. Sự thiếu quân bình siêu nhiên cộng với những khó khăn thử thách đau khổ, sự yếu đuối nhân loại bên trong và những cám dỗ lôi cuốn tấn công từ bên ngoài, khiến chúng ta có khi đi tìm sự quân bình tự nhiên kia mà vấp ngã. Kinh nghiệm cho thấy những người thất bại trong sứ vụ, gặp thử thách buồn phiền, chán nản thất vọng, lại thiếu đời sống cầu nguyện, thiếu tình huynh đệ và bỏ bê bổn phận, sớm muộn gì cũng sẽ sa ngã, bỏ cuộc.

ĐTC Biển Đức XVI khuyên “*Hãy mạnh mẽ củng cố tình bạn với Chúa, nhất là qua lời cầu nguyện thường ngày, trung thành và tích cực lãnh nhận các Bí tích.* *Thánh Thể là một hồng ân tình yêu phi thường mà Thiên Chúa liên tục canh tân để dưỡng nuôi cuộc hành trình đức tin của chúng ta, tiếp thêm sức mạnh cho niềm hy vọng, khơi dậy tình bác ái để chúng ta ngày càng trở nên giống Người hơn*”[[12]](#footnote-12).

II. Tương Quan với Người Nữ Nói Chung

Tương quan hài hòa và quân bình giữa nam và nữ đã khởi sự tự nhiên từ trong gia đình và sự sống quân bình cả nhân bản lẫn thiêng liêng vẫn tiếp tục trải ra và phát triển. Theo sách Sáng Thế (x. St 2,18-24) và quan niệm Á Đông về Âm-Dương, người nam và người nữ hấp dẫn nhau, gắn bó với nhau, cần nhau và bổ túc cho nhau đến độ không thể thiếu nhau[[13]](#footnote-13) để đi tới hôn nhân. Trong những mối tương quan khác phái này, có nhiều phương diện của cuộc sống thật ý nghĩa, đẹp đẽ và có nhiều công việc thật tuyệt vời với sự trợ lực lẫn nhau. Tuy nhiên, trong cuộc sống linh mục, người nữ không luôn luôn là trợ lực, mà lắm khi cũng là vấn đề và sa lầy không lối thoát cho một số anh em. Có khi vì một người đàn bà mà một số đã từ bỏ thừa tác vụ và ơn gọi, nhất là trong bối cảnh tục hóa vật chất, hưởng thụ khoái lạc nhục dục, và lấy cái tôi cá nhân chủ nghĩa làm trọng tâm, thay vì Chúa Kitô.

Vì thế, đời sống linh mục độc thân khiết tịnh cần được bảo vệ cách ý thức bằng việc đặc biệt giữ cảnh giác cảm xúc và toàn bộ cách cư xử. Một lối sống phù hợp với linh mục không thể được phát triển nếu cứ dấn thân vào một mối quan hệ độc hữu với một phụ nữ. Thánh Phaolô dạy: *“Những người ấy sẽ tự chuốc lấy những nỗi gian truân khốn khổ, mà tôi, tôi muốn cho anh em thoát khỏi điều đó” (1 Cr 7, 27-28).*

III. Tương Quan với Nữ Tu

Chúng ta hãy giữ trong trí óc và tâm hồn sự tùy thuộc của chính mình cũng như sự tùy thuộc của các nữ tu đối với Chúa, và luôn ý thức “*phải trả cho Chúa những gì thuộc về Chúa” (Mc 12,7)*, đồng thời phải cầu nguyện, tôn trọng và bảo vệ họ, cũng như chính họ hằng cầu nguyện, tôn trọng và bảo vệ chúng ta.

Tương quan với các nữ tu xem ra là thứ tình bạn khác phái khả dĩ thích hợp hơn cả cho chúng ta, vì có những điểm tương đồng, song cần nhiều khôn ngoan và tỉnh thức. Quả vậy, do lý tưởng hiến dâng và môi trường mục vụ tông đồ chung, đôi bên có thể có mối tương quan gần gũi thân mật bằng sự cởi mở, hiểu nhau và chia sẻ sứ vụ, những thành công cũng như những khó khăn thất bại, tin tưởng nhau, cảm thông nhau, quan tâm đến nhau. Cũng phải kể đến những người nữ cùng làm việc tông đồ trong Ca Đoàn, các Đoàn Hội, hay Ân Nhân, Bảo Trợ, Mạnh Thường Quân, Anh chị em linh tông, kết nghĩa.

Nhưng chính từ sự quan tâm và thân mật này, một cảm nhận “yêu thương” có thể dễ dàng phát sinh và phát triển. Và vì thế có một nguy cơ tiềm ẩn là nạn lạm dụng tình dục và nữ tu bị khai thác. Chính ĐTC Phanxicô thừa nhận có tệ nạn này và đoan hứa sẽ làm nhiều hơn nữa để giải quyết vấn đề: *“Vấn đề lạm dụng trên các nữ tu vẫn cũng có xảy ra tại Rôma. Đây không chỉ lạm dụng tình dục mà còn lạm dụng quyền lực, lạm dụng lương tâm trên các nữ tu. Chúng ta phải chiến đấu chống lại việc này!”[[14]](#footnote-14)*Ngài tiết lộ rằng một số linh mục bị ngưng chức và một số Dòng Tu bị giải thể, như Dòng nữ chiêm niệm thánh Gioan với linh mục sáng lập Marie-Dominique Philippe ở Pháp bị ĐGH Biển Đức giải tán vì cản trở cuộc điều tra[[15]](#footnote-15). Ngày nay có nhiều thiếu nữ theo ơn gọi ở Dòng nước ngoài. Nhưng vì nhiều lý do khiến một số trong họ phải lìa bỏ Dòng hay bị Dòng đuổi, mà không thể và không muốn trở về nước của mình. Có những trường hợp rất khó, các mẹ bề trên giữ lại giấy tờ tùy thân của các nữ tu muốn rời tu viện hoặc bị đuổi. Để tránh các vụ trôi dạt đau thương, giúp đỡ cụ thể cho các cựu nữ tu quyết định ra khỏi dòng, hay bị Dòng sa thải, Đức Phanxicô đã quyết định mở một ngôi nhà ở Rôma cho các cựu nữ tu này, giao cho Dòng Scalabrini tiếp nhận các phụ nữ ở trong tình trạng dễ tổn thương, các người di cư, các bà mẹ đơn thân, cựu nữ tu rời nhà dòng không tiền bạc, không có gì nuôi thân, không giấy tờ… dưới sự giám sát của Bộ Phát triển Nhân bản Toàn diện. Đây là căn nhà hội nhập trong dự án lớn liên quan đến các hành lang nhân đạo.

Đức Phanxicô chính thức nhìn nhận việc các nữ tu bị một số giao sĩ và giáo phẩm lạm dụng, và đoan hứa sẽ làm nhiều hơn nữa để giải quyết vấn đề. Hội đồng quốc tế các Bề trên dòng nữ tuyên bố nếu nhận được khiếu nại lạm dụng, Hội đồng sẽ lắng nghe và tháp tùng đương sự đã có can đảm tố cáo, đồng thời cam kết làm việc với Giáo hội và chính quyền dân sự để giúp đỡ các nạn nhân, băng bó lại vết thương của quá khứ, tháp tùng giúp đỡ họ trong các tiến trình pháp lý và tiến hành việc phòng ngừa các vụ lạm dụng thông qua đào tạo, hợp tác với các chương trình giáo dục trẻ em, phụ nữ và nam giới[[16]](#footnote-16).

ĐTC mới cho các nữ tu được phong chức Đọc Sách và Giúp Lễ, cũng như các em nữ vào đội giúp lễ từ trước, cần liệu sao tránh các biểu hiện thiếu phong cách đứng đắn gây phản cảm cho giáo dân từ cả hai phía. Chúng ta hãy kêu xin ơn can đảm để thăng tiến, vượt thắng và thánh hoá *“tiếng gọi nhân loại”* có thể chợt nghe vào một lúc nào đó[[17]](#footnote-17), ngõ hầu giúp nhau sống trưởng thành và chu toàn những gì đã cam kết trong ơn gọi và sứ vụ của mỗi người, nhớ rằng tình yêu nhiều khi không có tuổi và giờ hẹn; đồng thời phải biết cẩn trọng với *nơi chốn gặp gỡ - thời gian và thời lượng - khoảng cách thể lý và tâm lý - sự có mặt của những người thứ ba - nhất là sống ý thức sự hiện diện khuất ẩn nhưng thấu suốt mọi bí ẩn của Chúa.*

Thêm vào đó, cũng cần phải minh bạch và thành thật với chính mình, với người khác và với Chúa, bởi vì lắm khi được che giấu dưới những cớ hợp pháp và chính đáng của các công tác và hoạt động tông đồ mục vụ, nhưng thực tế là bình phong che chắn những nghiêng chiều nguy hiểm của con tim! Chúng ta có thể làm cớ cho nữ tu vấp phạm, và nữ tu cũng có thể làm cớ cho chúng ta vấp phạm[[18]](#footnote-18). Thường vị linh mục thiết lập một quan hệ cho phép ông dần dần và càng ngày càng đi xa hơn. Cần phải đào tạo và cảnh giác các nữ tu để họ ý thức các nguy hiểm, tránh ở trong trạng huống tạo điều kiện dễ dàng cho việc lạm dụng. *Có thể có các trường hợp quan hệ yêu đương giữa một linh mục và một nữ tu, dựa trên sự đồng ý của cả hai bên,* và đây là vi phạm đức khiết tịnh hơn là lạm dụng tình dục đơn thuần*[[19]](#footnote-19).* Nhưng cũng nên công bằng mà nói có khi nữ tu lại tấn công linh mục vì những ham muốn mãnh liệt của họ, nhất là vào giai đoạn kinh kỳ và rụng trứng, các tuyến nội tiết thay đổi và các loại hooc-môn tương ứng gia tăng khiến sự ham muốn nhục dục thể xác trở nên đòi hỏi mãnh liệt khiến họ chủ động hơn.

Thật đáng tiếc là có sự lạm quyền bao che ngay trong cộng đoàn nữ tu: nạn nhân bị đối xử tệ khi trình bày sự việc lên Bề trên, và bị Bề trên phạt, loại ra khỏi cộng đoàn[[20]](#footnote-20)\*. Cần phải xem xét các uẩn khúc trong việc lạm dụng và vi phạm tình dục này: quan niệm thần thánh hóa và coi linh mục không thể là người phạm tội! Nếu có là do người nữ quyến rũ và Nhà Dòng thường đứng về phía người lạm dụng hơn là đứng về phía các nữ tu nạn nhân, và rất khó để khiếu nại.

Trong hoàn cảnh tế nhị này, sự hiện diện gần gũi yêu thương và đời sống huynh đệ sẽ mang lại sự trợ giúp và bảo vệ cần thiết: mỗi người có thể là sự trợ giúp lớn lao cho người kia trong việc soi sáng, chỉ bảo và khích lệ lẫn nhau, khi gặp phải hoàn cảnh nguy hại hay sự lây nhiễm một thứ tinh thần thế tục nào đó. Ngoài ra, chúng ta không được quên nhu cầu cầu nguyện, khổ chế, ăn chay thể chất, tinh thần và thiêng liêng. Chúa Giêsu tha thiết cầu nguyện với Chúa Cha cho các tông đồ ngày xưa và cho chúng ta hôm nay*: “Con không còn ở trong thế gian nữa, nhưng họ còn ở trong thế gian... Con không xin Cha cất họ ra khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần (Ga 17,11.15-19).*

IV. Tương quan với bạn khác phái đời thường

Những lưu ý về *nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba và sống ý thức sự hiện diện của Chúa* đã được nhắc đến trên kia với nữ tu thì ở đây càng được nhấn mạnh hơn nữa, nhất là đừng bao giờ mời hay nhận lời đi riêng một mình với một mình bạn khác phái đến khách sạn, nhà nghỉ hay những nơi tương tự vì bất cứ lý do gì[[21]](#footnote-21). Nhiều trường hợp đã gặp phải những hậu quả rất đáng tiếc, hỏng mất lý tưởng và cả đời người.

1. Đối với bạn gái Công giáo

Nếu là bạn gái Công giáo thì dù gì cũng có một mẫu số chung là đức tin, luân lý và Giáo lý Công giáo về nhân đức hay tội lỗi. Tâm thức sợ tội, yêu mến sự thánh thiện và việc bảo vệ ơn gọi được coi trọng, đề cao và chăm sóc gìn giữ bởi các thẩm quyền hữu trách trong Giáo hội, trong gia đình, trong cộng đồng giáo xứ và đoàn thể[[22]](#footnote-22). Người nào “*xem ra có cái gì đó*” thì sẽ có những can thiệp kịp thời và thích đáng. Thậm chí nếu ai thực sự “*có vấn đề*” thì cũng có mẫu số chung của Đạo để giải quyết. Tuy nhiên, “đừng đùa với lửa”, vì nhiều lúc trong tình trạng xem ra an toàn lại gặp phải nguy hiểm nhất. Đừng quên giữ luật giao tiếp: Ai giữ luật thì sẽ được luật giữ cho.

2. Đối với bạn gái không Công giáo

Việc không có được mẫu số chung về đức tin và luân lý, về nhân đức và tội lỗi, về các qui tắc của Giáo hội sẽ làm cho các mối tương quan trở nên phức tạp, và sự thua thiệt chắc chắn sẽ về phía chúng ta. Các bạn ấy chỉ biết yêu là cho và cho để chinh phục người mình yêu, thậm chí gài bẫy cho “có kết quả” rồi có muốn lui cũng chẳng lui được nữa. Đừng để mối quan hệ vượt giới hạn. Dĩ nhiên cũng có nhiều người không công giáo rất tốt, nhưng vì cách nhìn, cách hiểu, cách suy nghĩ không chung hướng đạo đức tôn giáo nên có thể tác hại cho đời tu của chúng ta, khi để họ hiểu sai, đánh giá sai về đời tu và về linh mục, tu sĩ Công giáo chúng ta.

V. Tương quan với các Góa Phụ

Cái gì cũng có mặt phải và mặt trái của nó: có những góa phụ giàu có sẵn lòng giúp đỡ cá nhân chúng ta, cũng như quảng đại giúp đỡ các công việc tông đồ, từ thiện; nhưng họ cũng rất đáng thương vì thiếu thốn các nhu cầu tự nhiên về tình cảm và tình ái hôn nhân gia đình. Nhiều người trong họ được một số chủng sinh, linh mục trẻ nhận làm bà cố/anh chị em kết nghĩa, thường xuyên lui tới thăm viếng, ăn uống, ở lại nhà hay cùng nhau du sơn du thủy cách quá tự nhiên như người nhà (cha nhà, thầy nhà), và rồi đến một lúc nào đó “*không ai đọc được chữ ngờ, khôn ba năm dại một giờ!”* Nhớ cuộc điều tra về “sinh viên tầm gửi” của những chàng trai có sự hấp dẫn tính dục.

Trái lại, có những góa phụ trẻ đẹp mẹ dại con thơ gặp khó khăn cần giúp đỡ, lòng trắc ẩn chăm sóc lo lắng của chúng ta đối với con cái họ hay chính bản thân họ, cùng với lòng biết ơn và muốn đền ơn của họ sẽ là bẫy ngầm không ngờ đã quật ngã một số linh mục! Để cho lòng bác ái trắc ẩn ấy khỏi bị hiểu lầm, chúng ta nên giúp đỡ qua người khác hoặc cơ quan bác ái xã hội của giáo xứ, đừng thường xuyên đến nhà họ và cũng đừng để họ thường xuyên đến nhà mình.

VI. Các Giải Pháp Ứng Xử Tốt Đẹp

1. Tương quan với Mẹ và Chị Em Ruột của mình

Mối tương quan đầu tiên và cơ bản nhất của linh mục với người nữ phải kể cụ thể là mối tương quan với chính mẹ và chị em ruột thịt của mình. Từ mẹ mà chúng ta đã nhận được sự sống, và nhờ mẹ mà chúng ta có được đức tin và ơn kêu gọi. Lòng yêu thương và sự chăm sóc dịu dàng của tình mẹ nâng đỡ và bảo vệ chúng ta, giúp chúng ta lớn lên trong đời sống nhân bản làm người cũng như đời sống linh mục của Chúa. Mẹ và chị em ruột thịt luôn tiếp tục đồng hành cùng chúng ta, bằng tình yêu thương, lời cầu nguyện, sự chăm sóc canh phòng đầy khôn ngoan, an toàn và kính trọng. Một linh mục tốt luôn giữ mối liên hệ mật thiết với mẹ và các chị em ruột thịt của mình, đặc biệt trong thời gian gặp thử thách, đau ốm bệnh hoạn, buồn phiền chán nản, bị dao động tình cảm, bị cám dỗ và cả khi bị yếu đuối vấp ngã nữa.

2. Coi Cụ Bà như mẹ và thiếu nữ như chị em

Thánh Phaolô đã khuyên nhủ Timôtê: “*Con hãy coi các cụ bà như mẹ, các thiếu nữ như chị em, với tấm lòng hoàn toàn trong sạch*” (1 Tm 5,2). Để sống trưởng thành và trong sáng đời linh mục, chúng ta phải phát triển hình ảnh của các phụ nữ như mẹ và chị em, yêu thương và kính trọng họ như đối với mẹ và chị em của mình, như thánh nhân dạy.

3. Nhìn cách ứng xử của Chúa Giêsu

Phúc Âm cho thấy sự hòa điệu giữa Chúa Giêsu và các phụ nữ, đặc biệt qua các khuôn mặt nổi bật: Mẹ Maria, Matta và Maria ở Bêtania, người phụ nữ xứ Samaria, Maria Madalêna, người phụ nữ vô danh, và các con gái Giêrusalemtheo Chúa Giêsu trên đường khổ nạn.

Trong thời đại hôm nay, chúng ta phải biết khám phá ra phẩm giá và ơn gọi của phụ nữ trong Giáo Hội và trong thế giới. Ngay từ thời của Ngài, Chúa Giêsu đã ân cần đón nhận sự cộng tác của nhiều phụ nữ theo giúp Ngài và cho họ một vị trí đặc biệt quan trọng, nhất là vai trò của Mẹ Maria và Maria Madalêna dưới chân thập giá, trong biến cố Phục sinh và thời kỳ đầu của Giáo Hội sơ khai. Có thể nói Giáo Hội dần dần lấy lại cái đã đánh mất hay lãng quên từ hai mươi thế kỷ nay đó.[[23]](#footnote-23) Mới đây trong cuộc viếng thăm Philippines, ĐTC Phanxicô kêu gọi mọi người hãy tư duy, cảm nhận và hành động: “*Đàn ông chúng ta vẫn chưa tạo không gian cho phụ nữ. Phụ nữ có thể nhìn nhận vấn đề một cách khác biệt và có thể đưa ra những câu hỏi mà đàn ông không hiểu nổi*”.Ngài cònvinh danh họ: “*Phụ nữ không những chỉ cưu mang sự sống, phụ nữ truyền cho chúng ta khả năng nhìn xa hơn, vượt khỏi chính họ. Phụ nữ giúp chúng ta nhìn với nhiều cặp mắt khác nhau. Cám ơn các phụ nữ, qua tình tương trợ, các phụ nữ đã thể hiện cả ngàn cách để làm chứng cho Phúc Âm trong Giáo hội. Mỗi ngày, họ tìm cách để xây dựng một xã hội nhân bản hơn và thân tình hơn*”[[24]](#footnote-24).

Trả lời cho linh mục Gaetano Greco trong dịp tiếp kiến các tu sĩ Rôma ngày 16/5/2015, Ngài nói: “*Khi chúng ta xử lý một vấn đề giữa đàn ông với nhau, chúng ta đi đến một kết luận, nhưng cũng cùng một vấn đề, nếu chúng ta làm việc với phụ nữ, chúng ta sẽ có một kết luận khác. Kết luận này sẽ cùng đi một hướng, nhưng nó phong phú hơn, mạnh hơn, trực giác hơn*”[[25]](#footnote-25).

ĐTC Phanxicô đang có những động thái nâng vai trò nữ giới lên một tầm cao mới: Sau khi nhắc đến giáo huấn của các vị tiền nhiệm về vai trò quan trọng của phụ nữ, Ngài khẳng định: “*Cả tôi cũng đã từng nhắc đến sự đóng góp không thể thiếu được của phụ nữ trong xã hội, đặc biệt là với sự nhạy cảm và trực giác của phụ nữ đối với tha nhân, người yếu thế và người vô phương thế tự vệ; tôi vui mừng khi thấy nhiều phụ nữ chia sẻ một số trách nhiệm mục vụ với các linh mục qua việc tháp tùng các cá nhân, gia đình và nhóm, cũng như trong việc suy tư thần học. Và tôi cầu mong không gian dành cho sự hiện diện của phụ nữ được nới rộng một cách sâu rộng và quan trọng hơn trong Giáo Hội… Những năng khiếu tế nhị, đặc biệt nhạy cảm và dịu dàng mà tâm hồn phụ nữ vốn rất phong phú, không những là một sức mạnh chân thực cho đời sống gia đình, làm lan tỏa bầu không khí thanh thản và hòa hợp, nhưng còn là một thực tại mà nếu không có thì ơn gọi của con người không thể thực hiện được*”[[26]](#footnote-26).

Ngài còn nói mạnh mẽ hơn: “*Chúng ta có thể nào hình dung một Giáo hội không có họ không? Không, chúng ta không thể nào hình dung được; đó là món quà của lòng thương xót của Chúa, là men bột để cho sự tăng trưởng của xã hội được công chính hơn, cho tình huynh đệ được thắt chặt hơn, họ đã mang ánh sáng của Chúa Kitô đến những nơi còn tăm tối, để gieo hy vọng cho những quả tim đã tuyệt vọng, họ đã chia sẻ cuộc sống của họ cho những người nhỏ bé, cho những người nghèo. Các nữ tu của chúng ta thật cao cả, họ đã tận hiến cuộc sống của họ, họ đã mang Lời Chúa đến với thế gian!”*[[27]](#footnote-27).

Sự thăng tiến này làm cho người nam và người nữ cảm thấy bình đẳng và biết tôn trọng nhau trong mọi khía cạnh cuộc đời. Quả thế, thánh Giáo Hoàng Phaolô VI nhắc Dân Chúa trách nhiệm cầu nguyện và chân thành trợ giúp các linh mục vượt qua mọi nỗi khó khăn, tận tình yêu thương các ngài với tình con thảo và sẵn sàng cộng tác với các ngài, với kính trọng và tế nhị dè giữ, khích lệ và an ủi, vì các ngài là những người hoàn toàn tận hiến cho Chúa Kitô và Giáo Hội.

4. Quyết Liệt Dứt Khoát Chia Tay

Trước những gập ghềnh tình cảm và tình yêu chen lấn vào con đường ơn gọi từ trước khi vào chủng viện, khi đã vào chủng viện và trong suốt quá trình thi hành sứ vụ mục vụ, chúng ta cần phải quyết liệt chọn lựa và dứt khoát điều chỉnh chia tay: ***Cả hai đồng thuận,*** vì không thể duy trì một mối tình “ngõ cụt”. ***Khi người bỏ ta,*** dùbị sốc và tổn thương, hãy xóa số điện thoại, cắt đứt liên lạc, giải tỏa tâm trí, thanh thản vượt lên cho một khởi đầu mới[[28]](#footnote-28). ***Khi ta bỏ người,*** đừng tiếc nuối, hãy để quá khứ ngủ yên. ***Đừng nhập nhằng nước đôi:*** Đừng coi nhau như là “bạn bình thường”, du dưa lui tới vì “tình cũ không rủ cũng tới” và “bén mùi chùi chẳng sạch.” Nếu ai đã có cái gì đó nghiêm trọng thì nên tự động rút lui, đừng để bị tố cáo và Bề trên phải can thiệp sa thải. ***Hãy để “đứt đuôi nòng nọc”***[[29]](#footnote-29)*:*Cần dứt khoát đứng lên, hoàn toàn thay đổi và kiên trì trên con đường mới[[30]](#footnote-30). Khi tình cờ gặp lại, hãy cư xử cách có văn hóa và cao thượng, nhưng hãy lịch sự từ chối, không nhận lời hay rủ rê người ấy đi riêng với nhau tới những nơi trước đây đã từng tới, không chuyện vãn lâu giờ, không nhắc lại những kỷ niệm và những việc đã qua[[31]](#footnote-31).

Nhớ chuyện gì làm riêng tư một mình thì có Chúa biết, nhưng chuyện gì làm giữa hai người thì rồi ra người khác cũng sẽ biết, không biết được hôm nay thì mai kia cũng sẽ biết. Và phía người nữ sẽ không giữ kín mãi đâu. Nàng có thể chấp nhận mất người yêu cho Chúa và Giáo hội, chứ không chịu mất vào tay cô gái khác, và rồi chính nàng sẽ làm ra chuyện, vì ghen tương muốn dành lại hoặc “*không ăn được thì đạp đổ*!” Nếu cả đôi bên đều cùng đi tu thì tới một lúc nào đó lương tâm thức tỉnh, bên nữ sẽ bộc bạch hết với người có trách nhiệm, dù có dặn nhau “*sống để dạ thác mang theo,*” và người có trách nhiệm ấy sẽ làm ra lẽ[[32]](#footnote-32).

Chúng ta phải luôn qui hướng về Chúa Kitô, khiêm tốn nhìn nhận những yếu đuối con người của mình, lắng nghe sự khôn ngoan và kinh nghiệm từng trải của kẻ khác, đừng bao giờ dám tự phụ cho mình là mạnh (x.2 Cr 12,7-10). Trái lại nhớ luôn rằng “con chim nhát là con chim sống” hay “tam thập lục kế, vi tẩu thượng sách”, với việc thực hành năm yếu tố giúp sống tốt các mối tương quan[[33]](#footnote-33). Phải luôn khiêm tốn và bền bỉ cầu xin ơn trung thành: những cây đại thụ trong Giáo Hội còn ngã, huống gì là nhỏ bé dòn mỏng như chúng ta! Hãy xem câu chuyện Đavít-vợ Uria và Samson-Dalila hay Salomon khi về già để lấy đó làm gương răn mình (x.Tl 16,4-6.16-21).

*Thân con đã quyết một lòng*

*Ra đi thu gặt lúa đồng cho Cha*

*Ân tình gieo rắc gần xa*

*Nhưng mà phận yếu phong ba cũng sờn*

*Mẹ ơi, xin tỏ nguồn cơn*

*Ít ngày với mẹ cô đơn tình nhà*

*Ngày nay con đã làm cha*

*Hay thương thông cảm gần xa muôn người*

*Hại thay quỹ đạo tình đời*

*U huyền giăng bủa chơi vơi bao lần*

*Yếu hèn con đến Nhà Chầu*

*Mở ra trao trút cả bầu tâm tư.*

5. Phát huy Tình Huynh Đệ Bí Tích linh mục

Ai cũng có thể bị vi-rút tình cảm và tình dục tấn công. Để tránh nhiễm bệnh, cần có sức đề kháng tốt là chính sự kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu và tình huynh đệ chân thành giữa anh em linh mục. Quả thế, khi các linh mục thực sự yêu thương nhau, thỏa mãn được nhu cầu tâm lý căn bản yêu và được yêu của con người, thì chẳng ai thèm đi tìm bù trừ hay đón nhận một tình cảm nào khác.

Tuy nhiên, cuộc sống luôn có chiến đấu, chiến thắng và chiến bại. Hãy giúp nhau chuyển bại thành thắng, sống tinh thần hiệp hành, chỗi dậy đứng lên tiếp tục hành trình với bài học kinh nghiệm và tâm hồn đổi mới. Hãy coi lầm lỗi như một lúc con tàu bị trật bánh đường ray, nếu khéo léo điều chỉnh, bánh xe sẽ lại trở về đúng vị trí để con tàu tiếp tục vận hành. Cũng hãy coi đây là lúc sự trưởng thành nhân bản và thiêng liêng toàn diện bị thiếu hụt cần được phục hồi. Tâm lý chung của những người cầu toàn khi phát hiện một lầm lỗi là muốn làm om sòm lên, song những om sòm đó chẳng thay đổi được gì, lại càng *“vạch áo cho người xem lưng”* về tình trạng thiếu yêu thương của mình.

Trên hết, mỗi người phải tin rằng tình yêu của Thiên Chúa lớn hơn tình yêu nhân loại, và chỉ có Thiên Chúa mới thoả mãn được con tim chúng ta. Chúng ta thế nào thì Ngài yêu thương chúng ta thế ấy cho đến tận cùng, nên chúng ta cũng phải chung thủy yêu thương Ngài cho đến cuối cuộc đời. Chúng ta cảm tạ Chúa và vui mừng vì tuy sự yếu đuối con người luôn vẫn có đó, nhưng tuyệt đại đa số linh mục đã luôn kiên trì giữ vững được đời sống và sứ vụ thánh thiện của mình. Chính họ thực sự là muối/men sự thánh thiện của Chúa giữa trần gian và là chứng tá hùng hồn cho đời sống cánh chung mai hậu sẽ sống như con cái sự sáng của Thiên Chúa.

Ngày trước, khi còn dâng lễ bằng Latinh, cần có lời dẫn giải giúp giáo dân hiểu ý nghĩa nghi thức và lời đọc hầu tham dự thánh lễ sốt sắng và hữu ích, con rất thích lời dẫn khi linh mục rửa tay sau dâng của lễ: *“Khi linh mục rửa tay, chúng ta phải nguyện rằng ở giữa thế gian mà giữ linh hồn vẹn sạch thì rất khó”.* Ấy vậy mà Thiên Chúa vẫn giúp thực hiện điều khó ấy cho hàng hàng lớp lớp giáo sĩ hằng kiên tâm thực thi giới răn Chúa và giáo huấn của Giáo Hội. Cảm tạ Chúa và ước gì mỗi người chúng ta đều được nằm trong số ấy.

**Còn tiếp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Mối tình Non Nước và ý nghĩa thi ca**

**(Trích trong tác phẩm**

**“NHỚ NGUỒN” của Gs Nguyễn Đăng Trúc)**

****

**Lời nói đầu**

Đây không phải là một luận văn triết học, nhưng là tập hợp một số suy tư về một vài chủ đề nhất định được đăng trong *Tập San Định Hướng*. Các chủ đề xem ra rời rạc, nhiều ý tưởng lại được lặp lại nhiều lần; những hiện tượng đó đi ngoài qui ước của một tác phẩm triết học theo khuôn khổ cổ điển; nhưng chúng vẫn được cho ấn hành thành một quyển sách, vì xuyên qua những chủ đề đó tôi chỉ muốn đào sâu câu nói lạ thường của Martin Heidegger:

*Điều làm cho chúng ta suy nghĩ hơn cả trong thời đại của chúng ta, một thời đại đang làm ta suy nghĩ, đó là chúng ta chưa từng suy nghĩ [[34]](#footnote-34)*.

Chúng ta chưa từng suy nghĩ, vì theo nhà tư tưởng này:*" Có thể là con người truyền thống đã quá mải miết hành động và không mấy suy tư suốt qua bao thế kỷ "* [[35]](#footnote-35).

Để hiểu thế nào là hành động theo quan điển của Martin Heidegger, tôi xin ghi lại một cử chỉ đặc trưng của nhà tư tưởng này khi ông đề tặng cuốn sách của ông: *" Kant et le problème de la métaphysique"* tưởng niệm triết gia Max Sheler tạ thế bất ngờ vào năm 1924. Vào đầu năm ấy, Max Sheler định cho xuất bản cuốn *"Anthropologie philosophique"* (Nhân học triết học) nhằm khai triển vấn nạn *"con người là gì, vị thế của nó như thế nào trong hữu thể ?"*. Max Sheler được biết đến như một triết gia đã có công truy cứu về bản tính con người, được gọi là nhân vị, kết dệt bởi các hành vi yêu thương và liên đới.

Martin Heidegger không chỉ trích Max Sheler về việc triết gia này đặt lại vấn đề con người như nền tảng của suy tư triết học, vượt qua những hệ thống duy lý truyền thống chỉ tập chú truy cứu các ý niệm trừu tượng. Nhưng Heidegger cảnh giác rằng những nội dung như nhân vị, yêu thương, liên đới...có nhảy vọt ra khỏi tiền kiến về cách đặt vấn đề căn bản về con người hay không? Tiền kiến đó ở trong câu hỏi khởi đầu của Max Sheler *"Con người là cái gì ?"*. Chữ *"cái gì"* hàm ngụ một vật thể trụ vào bản chất của mình, không tương quan cần thiết với cái gì khác mình, đồng thời tiên đoán con người như một vật thể có khả năng am tường các bản chất đó. Suy tư biến thành hành động thu tóm toàn bộ các bản chất vật thể thành một tổng thể, một Đại Ngã đang hình thành.

Nhưng truyền thống của lối suy tư đó như lời của Gioan: *" Suốt đêm, họ đã chẳng bắt được gì" [[36]](#footnote-36)*. Tất cả là đêm tối vì con ngườikhông phải là *"cái gì"*, cũng không phải là toàn thể những cái gì cộnglại, nhưng mỗi người là một *"ai"*.

Chữ *"ai"* không phải là thế giới của hành động qui về mình, nhưng là cảnh vực của *Lời* nói, để gọi tên mỗi người khác mình, lôi mình ra khỏi cơn mê của "chấp ngã" hành động.

Cả một truyền thống triết học đã hành động quá nhiều để mặc nhiên hay minh nhiên xây dựng cho cái tôi của thế giới vật thể; nên khởi đầu học lại suy tư không phải làm thêm một thế giới của một *"cái gì"* khác nữa; nhưng là tập lắng nghe âm vang của *Lời* ẩn kín giúp con người bước vào ngưỡng cửa của cảnh vực của *Ai* và *những ai*.

*"Ai ?"*, một chữ mà mọi người đều đã s ử dụng, nhưng ngay cả bậc thánh hiền cũng bất cập trước mầu nhiệm của con người khi nó là *"một ai"*.

*Reichstett*, ngày 05 tháng 03 năm 1994

**Mối tình Non Nước**

**và**

**ý nghĩa thi ca**

***Nói và làm***

*Thắc mắc về con người* nếu không bị quên lãng, thì cũng chỉ được xem là một xa xỉ, một lãnh vực giải trí đứng bên ngoài những câu hỏi về các chương trình hành động được xem là đúng đắn và thực tiển. Chúng ta không phải đã vượt qua thời đại của những thắc mắc *"vô ích"* đó để sống trong thời đại của *hành động hữu hiệu* hay sao? Chúng ta không phải đã sống trong thời điểm của *ánh sáng do lý trí con người làm nên lịch sử chính mình* hay sao? Phải chăng chỉ có kẻ mù mới không thấy thế giới "vinh quang" đó của con người? Thời "vinh quang" của con người không còn là thắc mắc, nói, nhưng là hành động, "biến sỏi đá thành cơm", và rốt ráo là *"người làm nên người"*, không phải vậy sao?

Thực ra, nếu thời đại chúng ta, những kẻ chính thức và triệt để muốn làm nên một xã hội của con người *"không nói"*, thì ý đồ căn cơ đó không phải là phát minh của xã hội tân kỳ ngày nay, nhưng nó gắn chặt với thân phận con người.

Văn hóa Do Thái, Kitô giáo gọi tên con người đó là *Adam hái trái cấm*; thi ca Hy lạp cô động trong các nhân vật Oedipe, Prométhée; kinh sách Trung Hoa đưa ra hình ảnh Bá Cổn, Tề Thiên, Trư Bát Giới, Sa Tăng; và Tây phương cận đại được Goethe mô phỏng qua nhà thông thái Faust bán hồn cho qủi: *Khởi thủy là hành động.*[[37]](#footnote-37)

*Hành* động gọi là khởi thủy, không phải là làm việc này hay việc khác, nhưng biến *ta thành một cái gì do tự ta và vì ta*. Ngôn ngữ nhà Phật gọi hành *(karma)*, có căn nơi *chấp ngã.* "Chấp" là đóng khung lại và biến thể "ngã" thành một cái gì tuyệt đối, bao trùm. Trong vị thế độc tôn của "ngã", không còn có ai, có kẻ nào khác để *Lời* nối kết mối tương giao. Hành động nguyên thủy đó biến tất cả "kẻ khác" thành dụng cụ làm nên "ngã"; và *Lời* bấy giờ đã bị biến thành phương thế cân đo, đong đếm phục vụ cho hành động *"ta làm nên ta"* này.

Đi tìm một trật tự mới cho xã hội con người, phải chăng chỉ là tổng hợp các yếu tố cũ nơi thế giới của Faust mà xã hội đang đeo đuổi, phác họa ra một *kiế*p *hành động* khác trong muôn kiếp đọa đày của *karma* – là bô lô, ba la thảo luận về các chương trình hành động trong khung cảnh của "chấp ngã" như thế?

Trước những đổ vỡ của trật tự cũ, vấn đề ưu tiên và then chốt có phải là tiếp tục nêu lên nhiều câu hỏi *"phải làm gì ?",* hay dừng lại giây lát lắng nghe một lời của *"Ai"* nói, một âm vang làm nổ bung vỏ cứng của chấp ngã, để có được lời nói thật sự nối kết người với người, tạo nên hồn của cuộc sống xã hội?

Nhà tư tưởng Jean Brun trong cuộc hội thảo quốc tế về triết học tổ chức tại Roma năm 1978, đã mạnh dạn phát biểu:

*Làm gì?*

*- Không có gì để làm cả! Không có gì để làm vì không có vấn đề thêm một cái làm khác vào vô số cái làm đã đày đọa chúng ta. Vấn đề là "chân chất tính thể của mình (être) [[38]](#footnote-38)*.

Nói cách khác, trước tất cả mọi câu hỏi *"làm gì ?"*, ưu tiên và nền tảng phải là thắc mắc *"làm người".*

***Hưng ư thi*** *[[39]](#footnote-39)*

*"Làm người"* mà Khổng Tử gọi là *Đạo Nhân* tức là cuộc sống nối kết trời-đất-người, mà trí năng và hành động của chấp ngã đã biến thể thành phản ứng, tương quan vô hồn giữa vật này với vật khác. Tìm lại người và quê hương của nó cũng là tìm lại lời nói chân thật biểu lộ sự nối kết của *Đạo Nhân*.

*Lời nói là nhà của Tính Thể. Những nhà tư tưởng và thi hào là những kẻ coi sóc chốn ấy [[40]](#footnote-40).*

"Lời nói", đơn sơ như thế, nhưng Khổng Tử phải dạy con là Bá Ngư:

*Bất học Thi, vô dĩ ngôn [[41]](#footnote-41)*

(Không học Thi, không có lời để nói)

Vậy lời nói từ thi ca là gì, mà bậc thầy của nhân loại, một kẻ suốt đời dấn thân cải tạo xã hội như Khổng Tử đã đặt nó làm nền cho sinh hoạt con người?

Cũng mang nỗi lo âu cho tình trạng Nước Non đôi cảnh chia lìa, vì "hồn dân tộc" đã trốn thoát, kẻ sĩ Sảng Đình Nguyễn Văn Thích đã dạy cho ấu nhi của vườn trẻ Hương Linh do người sáng lập tại Huế bài đồng dao:

*Cái nhà là nhà của ta*

*Công khó ông cha lập ra*

*Cháu con luôn gìn giữ lấy*

*Muôn năm nhớ Nước Non Nhà*

Cái *nhà* là nơi cư ngụ cho xã hội tình nghĩa cụ thể của con người, là nơi thể hiện tình Nước và Non.

Cái nhà của cuộc sống tinh thần con người là *Lời*, tức là tương giao vô vị lợi của Đạo Lý, tình nghĩa, là nơi mà cái tôi, như thánh Phanxicô Assisi nói, *"đã chết đi"* từ bao giờ: cha sống vì con, vợ sống vì chồng, chồng lao nhọc vì vợ, và con cái an tâm trong niềm tin vào cha mẹ.

Thi ca là cái nhà của lời con người, vì hồn thi ca không phát xuất tự mình, diễn tả sự khôn ngoan hay trí tưởng tượng của mình, nhưng là dấu tích của âm vọng từ Non Cao, của thần nhập từ bên kia bờ thế sự.

***Hồn của Thơ và Tình Non Nước***

Thơ là một lời nói, nhưng hình thức thô thiển nhất để phân biệt với lời nói thông thường là tiết điệu nhịp nhàng của thơ. Tiến xa hơn nữa, người ta đòi hỏi lời thơ phải đáp ứng những tiêu chuẩn đẹp đẽ của ngôn từ. Cũng còn được đánh giá thật sự là thơ khi lời thơ đủ sức tác động đưa người nghe, người ngâm, đọc, bước qua cảnh vực khác với thế giới đang sống . Từ tác động đó người ta phải nghĩ đến thơ là sản phẩm của trí tưởng tượng, nhưng cũng còn là trí tưởng tượng không sản xuất ra những ý niệm áp dụng vào hành động thực tiển, hay bị thúc bách bởi lợi ích của cuộc sống thực tiển. Không gì ngượng ngùng, nếu không nói là xúc phạm với thơ hơn là phải nghe một bản vận văn ca tụng, nịnh hót một chế độ để cầu chức tước hay kiếm ăn. Cũng như không ai xếp những câu vè quảng cáo vào ngôn ngữ của thi ca. Những yếu tố sơ đẳng đó thường là những mẫu mực để những nhà phê bình văn học xếp loại và đánh giá thi ca .

Trực diện với cuộc sống xã hội ngày nay, trong tiềm thức sâu xa và tập thể của một con người gọi là văn minh, của các nhà thông thái, của một Faust đã dùng "bàn tay" tự tạo nên mình thay lời nói, thì Đông cũng như Tây hầu như đã không còn đoái hoài gì đến thi ca nữa. Nếu phía Đông đã chuyển thơ thành dụng cụ phục vụ bộ máy sản xuất, thì Tây cũng chỉ còn mấy câu nói xuôi tai dùng trong quảng cáo. Thi ca đã cáo chung không phải chỉ trong sách báo, mà ngay cả trong cuộc sống dân gian. Một hiện tượng văn học qua đi trong sự hững hờ, không nuối tiếc của ngay những kẻ gọi là làm văn hóa. Thi ca nếu còn được nhắc nhở thì cũng chỉ là một sinh hoạt tối thiểu của một thế hệ quá tuổi sản xuất, một trò giải trí lỗi thời. Đó là dấu chứng của một xã hội mang tiền kiến vô thức thu gọn Chân-Thiện-Mỹ vào hiệu năng của hành động. Hiện tụợng vắng bóng thi ca không phải chỉ vì tâm thức con người không còn cảm nhạy về thơ vì đã mãi ưu tư hành động; nhưng trước đó, thực tế của văn học thi ca đã từng mất hồn sống của mình rồi.

Thơ mất hồn vì thơ chỉ được xem là sản phẩm của trí tưởng tượng của con người. Nếu lấy ngôn từ của Kant để nói về trí tưởng tượng, thì trí tưởng tượng hướng đến nhận thức sự vật gọi là trí tưởng tượng sản xuất *(l'imagination productive)*. Phải chăng khi trật lề không đóng khung được vào đối tượng nhận thức, ngôn ngữ bấy giờ trở thành đối tượng của ảo ảnh để tạo thành thế giới thi ca! Từ tiền kiến về thi ca là thế giới của không thực, sản phẩm của trí tưởng tượng mông lung, thơ trở thành một lối tự thoát, một hình thức đào ngũ trước thực tế.

*Là thi sĩ nghĩa là ru với gió,*

*Mơ theo trăng và vơ vẩn cùng mây [[42]](#footnote-42)*

Thơ như thế không phải là *Lời* đến với người, nhưng thơ là sản phẩm của trí tưởng tượng con người làm nên một thế giới ảo tưởng. Thơ ấy kỳ thực cũng chỉ là *lời của một hành động* con người: *hành động sản xuất của giấc mơ*. Nhưng hành động lại phải gắn liền với hiệu năng; trong khuôn khổ này, thơ không đáp ứng tiêu chuẩn của hành động là hiệu năng sản xuất, nên thơ tự mình đào thải chính mình.

Khi Khổng Tử nói *"hưng ư thi"*, toàn nội dung của tư tưởng ngài không cho phép ta quan niệm được thi ca theo nghĩa vừa trình bày. Thơ hưng chấn tâm hồn, thơ tạo nền cho lời nói chân thật như *Luận Ngữ* đã diễn tả, thơ như thế hàm ngụ việc nghe và nhận. Trong quan điểm *"hưng ư thi"* đó, Khổng Tử nói rằng ngài thuật lại mà không làm ra.

Chỉ có thể thuật lại khi đã nghe và cảm nhận, khi ngộ được sức hưng chấn của thơ. Chúng ta hãy tạm quên quan niệm lịch sử hàng ngang, một cái nhìn quá tân thời đối với Khổng Tử để cập nhật ngôn ngữ thi ca của ngài khi ngài nói về thuở Nghiêu Thuấn. Nghiêu Thuấn cũng là thời của *"Đại Ký Ức"*, không khác nội dung của *Mnemosyne* trong văn hóa Hy lạp mà Heidegger giải minh:

*Nơi Hoelderlin, Mnemosyne là tên của một nữ thần, con Trời và Đất. Khi đính hôn với Zeus, Đại Ký Ức trở thành mẹ của thi hứng. Đùa chơi, nhảy nhót, thi ca được Đại Ký Ức cưu mang. Chữ đó ở đây hẳn nhiên nói đến một cái gì khác với khả năng được gọi là thuộc về tâm lý: tức là khả năng lưu trử hình ảnh của quá khứ trong lối biểu tượng thông thường. Đại Ký Ức tư tưởng về điều đáng được con người suy nghĩ. Nhưng tên của bà mẹ các niềm hứng khởi không có nghĩa là "trí nhớ" được hiểu như là một hành vi của tư duy hướng đến bất cứ một vật nào có thể tư duy. Đại Ký Ức ở đây là nguồn mạch tư tuởng, một khi tư tưởng quay về với điều người ta đã từng suy nghĩ trước đó, vì điều này luôn muốn được xem là tiên quyết . Đại Ký Ức là nguồn mạch làm ta suy tư đến điều phải lưu ý trước bất cứ một điều gì ... Đại Ký Ức, một kỷ niệm nằm trong ta buộc ta quay về với điều phải suy nghĩ, là vùng đất làm trào vọt lên thi ca.[[43]](#footnote-43)*

Qua lối minh giải đó Heidegger muốn nói lên rằng Đại Ký Ức là tiếng vọng khác lạ, một trái tim luôn khắc khoải *(theo ngôn ngữ của thánh Augustinô)* như đã có từ bao giờ khi con người là người. Tiếng vọng buộc ta phải suy nghĩ về một cái gì ngay cả trước sự suy nghĩ của ta. Một cái gì gần gũi với ta, nhưng là khác với ta, khác đến nỗi nó vượt lên trên tất cả các hình ảnh xa xưa nhất mà trí tưởng tượng và ký ức có thể mô phỏng. Huyền thoại Nghiêu Thuấn, một hình ảnh quá khứ nhưng như không thuộc về thời gian lịch sử, một Đại Mẫu Mực, một *"nghĩa"* của thân phận làm người và xã hội, khi *"nghĩa"* được hiểu là *"cái phải là như thế"*. Thi ca cũng như tư tưởng không phải là sinh hoạt của tưởng tượng đẻ ra hình ảnh, nhưng là sự nhớ lại theo ngôn từ thi ca của Platon. Nhớ lại không được hiểu ngây ngô là quay về một thế giới trước khi con người là người; qua hình ảnh thi ca đầy ắp trong các tác phẩm của Platon, thế giới bên kia, trước đây, cũng là đây, trong tâm hồn con người. Trong tác phẩm *Phèdre*, ông viết:

*Một loại nhập thần và xuất thần thứ ba là loại đến từ các Thần Thi, và khi nó đến với một tâm hồn đơn sơ, trong trắng, khi nó thức tỉnh và làm cho tâm hồn đó ngây ngất, trong nhịp điệu của ca nhạc cũng như trong tiết tấu của tất cả các loại thể văn, khi nó ca ngợi các kỳ công của người thuở trước, thì nó giáo hóa cho hậu thế! Ngược lại, ai không ngây ngất bởi thần thi mà chủ tâm đi vào thi ca, với xác quyết rằng bằng kiến thức kỹ thuật có thể đủ làm cho mình trở thành thi sĩ, kẻ đó hẳn chỉ là thi công bất toàn; trước thi ca của người đầy thi hứng, thơ của kẻ sáng suốt bình thường không "có gì là thơ cả [[44]](#footnote-44).*

Trong khuôn khổ của ngôn ngữ thi ca, nói đến hồn, Đại Ký Ức, nhập thần, xuất thần tưởng chừng như nói đến một cái gì khác với một chân trời sáng tỏ, mở toang của thế giới nhận thức thuộc lý trí. Đại Ký Ức như ở bên kia bờ của cuộc sống gọi là tự nhiên, với những thúc bách, nhu cầu, kể cả nhu cầu suy tư, tò mò hiểu biết của mình, cùng nhịp điệu với thời gian trôi chảy, thích ứng với những hoàn cảnh không gian, và môi trường sinh hoạt thăng trầm của xã hội. Thánh Phaolô gọi cuộc sống tự nhiên này là cuộc sống của thân xác, mang tất cả ưu tư thế sự, của một loài người có thể có những tài năng được xem là cao độ hơn các loài sinh vật khác; nhưng, chỉ thế thôi thì loài người đã mất hồn, vì "sống" đối với người không chỉ là trôi chảy với thời gian mà còn là khắc khoải về căn nguồn của mình. Thi sĩ Tản Đà nói:

*Nước Non nặng một lời thề,*

*Nước đi đi mãi, không về cùng non* [[45]](#footnote-45)

Hai câu thơ tiếp theo, Tản Đà đưa ta vào cốt lõi của hồn thơ:

*Nhớ lời nguyện Nước thề Non,*

*Nước đi chưa lại, Non còn đứng không*

Hồn thơ là nhớ lại một lời nguyện thề, gắn Non với thân phận của Nước. Nhưng Nước mãi đi và Non vẫn đứng đấy một mình, như là không gì cả đối với Nước!

Quên Non, Nước mất hồn, và người mất lời nói. Sinh làm kiếp người, bơi vào giòng nước, nhập cuộc với đời, con người mang lấy *nghiệp "quên"*; văn hóa Kitô giáo gọi là tội nguyên tổ, tội của tự do làm người, vì con người là người. Thi hào Sophocle mượn hình ảnh của Oedipe để biểu tượng cho *"kiếp người quên lãng"*, không hay biết nguồn gốc là Non, nên mãi nghĩ rằng thời gian luôn bung mở và nhận thức hiểu biết của con người là chân lý trọn đầy. Hoặc nói như Héraclite, Non vẫn nói bằng muôn nghìn cách, nhưng con người thế sự đầy ứ ưu lo cho mình mà thôi, nên nghe cũng chẳng hiểu gì :

*Họ nghe mà không hiểu gì, không khác những người điếc. Cách ngôn áp dụng đúng trường hợp của họ: Họ hiện diện, nhưng kỳ thực đang vắng mặt [[46]](#footnote-46)*

Œdipe, trong kịch bản của Sophocle, có ngờ đâu khi nhập cuộc với thời gian thì cũng chính là lúc gươm của tự tay mình giết chết thân phụ mình là *Laios*. Ngập vào "Nước" là thời gian, con người đã nhúng tay vào tội nguyên tổ giết cha, tức quên Nguồn. Con người biết thật nhiều, nhưng không biết Cha, nên lầm lạc và mãi lầm lạc. Thi ca như kẻ mù, một sự đối nghịch của "ánh sáng" của thân xác-trần thế, qua hình ảnh người tiên tri mù Tirésias đến báo cho Oedipe hay rằng:

*Bởi vì ông sỉ nhục tôi là kẻ mù, tôi sẽ nói cho ông hay việc này: Ông có hai mắt, nhưng ông không thấy ông đã rơi vào hố thẳm, ông không biết ông đang ở đâu và ăn nằm với ai. Ông có hay ai sinh ra ông không? Ông không hay chính ông là thù địch của người thân của ông, kẻ sống cũng như ngưới đã khuất [[47]](#footnote-47)*

Cũng như người mù Tirésias, người điên *(kẻ không bình thường theo khôn ngoan thế sự)* của F. Nietzsche đã một lần nữa hét to:

*Người điên có lúc cần phải hét to lên: "Thần đi đâu rồi? Tôi nói cho bà con hay, chúng ta đã giết thần rồi. Bà con cũng như tôi! tất cả chúng ta là những kẻ sát thần. [[48]](#footnote-48)*

Chúng ta giết Thần hay nói cách khác, Thần không đóng khung trong thế giới chỉ có mặt ta dưới bóng nước. Thần vô phương, vì không có một nơi nào ta định được cho Thần ở, dẫu Thần ở mọi nơi, như Trang Tử nặng lời nói Đạo ở ngay trong đống phân bò. Hồn thơ là Thần đến, nhưng Thần không cư ngụ trong lời hoa mỹ do tài con người xếp đặt. Một trăm thợ vẽ tài ba dẫu có sao lại tinh tế đến đâu một bức tranh nhỏ của Van Gogh, cũng không làm cho những bức họa đồ đó trào vụt lên cái thần của họa sĩ này.

Hồn thơ như một sức từ ngoài nhập đến. *"Nhớ Lời",* không phải do suy tư mà nhớ, do "ngã" được định vị từ trong giòng nước thời gian tự quay lại nhìn mình. *"Nhớ Lời"* của Tản Đà không có chủ từ rõ rệt đi trước, như đã mang âm hưởng câu nói bất hủ của đức Buddhaghosa:

*Có khổ, nhưng không thấy người khổ [[49]](#footnote-49)*

*"Nhớ lời"* là hồn thơ đến từ bờ bên kia.

*Non cao những ngóng cùng trông*

*Suối tuôn giòng lệ chờ mong tháng ngày. .*

Thánh Augustinô trong cuốn *Confessiones* gọi nguồn của nhớ là "Misericordia", tức là *"Đại từ tâm"* của Non.

Nhớ như thế phải chăng là hồn thơ đã nhập vào lời trần, để lời trần không còn nhi nhô hoan lạc với thời gian mở rộng, nhưng vướng lấy âm hưởng của Non trong lối nói khác đời, tiêu cực, thiếu vắng. Augustinô đã hỏi trời, đất, cây cỏ, nhưng Thần không phải chúng. Những nhà đại thi hào muôn thuở của nhân loại đều nhập Thần để khai mở lối nói thi ca này. Tất Đạt Đa gọi nỗi nhớ đó là *"khổ",* Lão Tử gọi là *"vô",* Kinh Thư gọi là *"Đạo tâm duy vi"* không phải là đạo của tâm con người vốn là "duy nguy", Pascal trong *Pensées* cảm nhận hồn thơ nơi tâm thức về *"thinh lặng miên viễn"* [[50]](#footnote-50).

Hồn thơ đến như một cơn đau, nỗi khổ vô tận của thời gian và kiếp làm người "hay quên", một cảm xúc thiếu vắng mà không một yếu tố chất liệu nào của trần gian lấp đầy được. Thi hào Hoelderlin gọi là nỗi *"nhớ quê - nhớ nhà".* Heidegger lấy lại hình ảnh này để nói lên cơn đau đó:

*Nỗi nhớ nhà, nhớ quê là cơn đau mà sự gần gũi của cái gì thật xa vắng ập đến trên ta [[51]](#footnote-51)*

Cảm được sự gần gũi của *Lời* thật xa, của lời thề muôn thuở Non-Nước sẽ hưng chấn con người và cộng đồng huynh đệ thật sự, để lời nói không chỉ làm dụng cụ tính toán của hành động, nhưng còn là sự sống nối kết Đất-Trời-Người.

Lời thơ sẽ dẫn đưa lời trần thế, từ ưu lo khai thác, khám phá vật này vật kia đến cảnh giới tương giao giữa người với người, được nối kết với Non cao thật gần và thật xa.

Lời thơ sẽ tuyệt tác khi còn là tiếng vọng của Non cao "khuất mặt" để từ đáy lòng con người cảm nhận nỗi khắc khoải về quê nhà mình, cảnh vực của Nước-Non-Nhà để đón nhận cái "Khổ" cứu thoát.

**Còn tiếp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**GIÁO DỤC NHÂN BẢN – TẬP NGHĨ TỐT, NÓI TỐT VÀ LÀM TỐT CHO NHAU**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 04**

**GIÁO DỤC NHÂN BẢN – TẬP NGHĨ TỐT, NÓI TỐT VÀ LÀM TỐT CHO NHAU**



**1. LỜI CHÚA: Chúa Giê-su phán: “Anh em đừng xét đoán để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán. Vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy. Và anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đong cho anh em đấu ấy” (Mt 7,1-2).**

**2. CÂU CHUYỆN: TÀO THÁO GIẾT NGƯỜI.**

Trong Tam Quốc Chí có thuật lại câu chuyện Tào Tháo do xét đóan sai, đã gây hậu quả nghiêm trọng là sát hại cả gia đình vị ân nhân đã cứu giúp mình trong lúc nguy khốn như sau:

Một lần kia sau khi hành thích viên tướng quốc Đổng Trác bất thành, Tào Tháo cùng một người bạn thân đã chạy trốn ra khỏi thành đô trong tình trạng bị triều đình dán cáo thị khắp nơi, ban thưởng 1000 lượng vàng cho ai bắt được Tào Tháo. Khi chạy đến một khu rừng vắng thì trời đã tối, hai người bị đói lả kiệt sức. Bấy giờ Tào Tháo liền tìm đến nhà một người thân quen tên Lã bá Xa ở gần đó để xin tá túc. Ông này dù biết Tào Tháo đang bị quan quân truy đuổi, nhưng sẵn lòng đón hai người vào nhà và còn sai gia nhân mổ heo làm tiệc đãi khách quý.

Trong khi chủ nhà ngồi xe ra ngoài chợ mua rượu thì Tào Tháo và người bạn nằm nghỉ trong phòng khách. Ông ta bỗng chột dạ khi nghe thấy tiếng mài dao, rồi tiếng gia nhân hè nhau : “Trói nó lại”. Rồi có tiếng hỏi : “Giết nhỏ hay lớn”, và tiếng kia đáp : “Giết lớn”. Tào Tháo tưởng gia chủ đang sai gia nhân đến giết mình để báo quan lãnh thưởng, ông ta liền rút gươm và ra ngoài giết hết mọi người trong nhà. Sau khi đã chém giết, Tào Tháo đi xuống nhà bếp kiểm tra tìm kẻ sống sót, thì nhìn thấy một con heo lớn đang bị trói, bên cạnh là con dao đã được mài sắc, thì mới biết mình lầm : Thì ra, gia nhân trong nhà đang hè nhau bắt con heo lớn giết thịt để thết đãi mình. Nhưng do tính đa nghi xét đoán sai nên đã vội ra tay giết oan cho cả nhà vị ân nhân của mình. Rồi hai người liền vội vã bỏ đi trước khi chủ nhà về tới. Dọc đường gặp chủ nhân đang từ chợ mang vò rượu về, Tào Tháo liền giết luôn vị ân nhân để trừ hậu hoạn.

Chính do thói suy nghĩ hồ đồ dẫn đến xét đoán sai nên Tào Tháo đã phạm phải tội ác vô cùng nghiêm trọng không thể sửa chữa được, là ra tay giết hại cả gia đình vị ân nhân giúp đỡ mình.

**3. SUY NIỆM:**

Một trong những thói xấu mà chúng ta cần phải cấp thời sửa đổi là thói hay xét đoán ý trái cho người khác. Vậy thế nào là xét đóan ? Người ta có thường xét đóan đúng không ? Tại sao ? Ta cần làm gì để tránh xét đóan oan sai cho kẻ khác ?

**1) Thế nào là xét đóan ? :** “Xét” là cứu xét bao gồm mấy việc: quan sát sự kiện, tìm hiểu nguyên nhân và kết luận đúng sai. “Đoán” là phỏng đoán và thiếu chính xác. Vậy xét đoán là những kết luận được rút từ sự phỏng đóan chứ không dựa trên các sự kiện khách quan, rồi kết án theo cảm tính “*yêu nên tốt ghét nên xấu*”, nên thường dẫn đến kết luận oan sai và hành động cho người khác.

**2) Phân biệt hai cách xét đóan đúng và sai :**

**- Xét đóan đúng :** Thực ra xét đoán nói chung là một việc tốt, là biểu hiện trí thông minh của một người. Một nhà lãnh đạo cần phải có khả năng phán đóan chính xác khi biết nhìn xa trông rộng, để thấy được hậu quả sẽ xảy ra và tìm cách khắc phục, hầu công việc ngày một ổn định. Hơn nũa phán đóan tốt còn cần để duy trì an ninh trật tự xã hội. Chẳng hạn khi một vụ án cướp của giết người xảy ra, công an hình sự được điều đến phá án. Điều tra viên trước hết phải cách ly hiện trường để thu thập dấu vết kẻ thủ ác để lại, rồi tiếp tục phỏng vấn thêm các đối tượng liên quan để tìm thêm chứng cớ. Tiếp đến sẽ dùng phương pháp nghiệp vụ loại dần các nghi can để xác định kẻ thủ ác là ai. Để phán đóan chính xác, điều tra viên phải dựa trên bằng chứng khách quan, rồi còn phải có trình độ nghiệp vụ cao mới hy vọng sớm phá án được.

**- Xét đóan sai :** Tuy nhiên trong thực tế đời thường, chúng ta lại hay xét đoán theo cảm tính chủ quan của mình, hoặc dựa trên thành kiến có sẵn về người khác để kết án họ hơn là dựa trên các bằng chứng khách quan. Kết quả là chúng ta thường xét đóan sai đến 70-80 phần trăm sự việc. Ngay những điều nhìn thấy tận mắt mà nhiều người vẫn xét đóan sai như người ta thường nói: ”*Nhìn cò ra quạ ! “, “Thấy vậy mà không phải vậy”…* phương chi nếu chỉ dựa trên dư luận lời đồn hoặc tệ hơn lại dựa vào các bằng chứng ngụy tạo do kẻ thủ ác cố tình đưa ra thì sẽ khó tránh khỏi sự xét đóan hồ đồ và kết án oan sai cho người vô tội.

**3) Cần tránh xét đóan ý trái cho người khác :**

**-Sự phức tạp của các hành vi nhân linh :** Con người ngòai hành động bên ngòai người ta có thể nhìn thấy, còn có phần tinh thần là động lực hành động, làm cho tội ác có thể được giảm khinh hay thậm chí vô tội. Do đó chúng ta cần phải thận trọng khi xét đóan hoặc kết án kẻ khác. Vì thế Đức Giê-su đã dạy các môn đệ về thói xấu này như sau : “*Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán*” (Mt 7,1).

**-Tránh xét đóan ý trái :**Ai trong chúng ta cũng phải thừa nhận mình đã nhiều lần xét đóan ý trái cho kẻ khác, nhất là những kẻ mình không ưa, như người đời thường nói : “*Không ưa dưa có dòi !*” và “*Yêu nên tốt, ghét nên xấu*”… Muốn xét đóan tha nhân đúng đắn, chúng ta cần tránh thành kiến, cần lắng nghe nhiều phía và nhất là phải dựa trên các bằng chứng xác thực hơn chỉ dựa vào những lời tố cáo vô căn cứ. Muốn xét đóan đúng cần phải theo trình tự tố tụng như tại tòa án: Đầu tiên quan tòa sẽ nghe *công tố viên* trình bày diễn tiến tội phạm để buộc tội bên bị. Tiếp đến *luật sư bên bị* bào chữa bị can và *luật sư bên nguyên* sẽ phản bác với sự trợ giúp của các nhân chứng. Sau khi nghe hai bên đối đáp, *bồi thẩm đòan* sẽ họp kín để định tội, rồi *quan tòa* sẽ nhân danh luật pháp đọc lời tuyên án bị cáo là vô tội hay có tội và mức độ chịu hình phạt nặng nhẹ ra sao… Vậy khi xét đóan tha nhân chúng ta có theo các trình tự trên hay không ? Ngay cả tòa án dù làm việc nghiêm túc như vậy, mà nhiều khi vẫn bị sai lầm khi đưa ra những bản án bất công và kết án oan sai cho người vô tội. Do đó thánh Gia-cô-bê khuyên tín hữu: “*Chỉ có một Đấng ra Lề Luật vả xét xử, đó là Đấng có quyền cứu thóat và tiêu diệt. Còn anh là ai mà dám xét đoán người thân cận?”* (Gc 4,12b).

**4) Chúng ta phải làm gi ?**

**- Tiên trách kỷ hậu trách nhân :** Mỗi khi mắc phải một sai lầm, chúng ta thường hay đổ lỗi cho người khác. Chẳng hạn khi trong gia đình có đứa con phạm tội ăn cắp hoặc trốn học đi chơi, ông bố thường hay đổ lỗi cho bà vợ đã quá nuông chiều con khiến nó sinh hư. Hầu như xã hội cũng đồng quan điểm qua câu: *“Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà !”.* Tuy nhiên trong trường hợp này, lẽ ra ông bố phải tự trách mình: “*Tội quy vu trưởng”* để nhận ra phần lỗi của mình : *“*Lỗi tại tôi, vì tôi đã không chu tòan trách nhiệm quan tâm giáo dục con cái. Tôi đã vô trách nhiệm khi phó mặc việc dạy dỗ con cho vợ, dù biết rõ khả năng giới hạn của vợ mình”.

**- Cần phải nhìn lại mình trước :** Nhiều người thích soi mói và hay lên mặt thầy đời sửa lỗi anh em, đang khi chính bản thân lại đầy những khuyết điểm như người xưa dạy : “*Chân mình những lấm bê bê, lại cầm bó đuốc mà rê chân người*”. Đối với hạng người này, Đức Giê-su đã có lời dạy như sau : “*Sao ngươi thấy cái rác trong mắt anh em ngươi, mà chẳng thấy cây đà trong mắt mình? Sao ngươi dám nói với anh em rằng: Để tôi lấy cái rác ra khỏi mắt anh, mà chính ngươi có cây đà trong mắt mình? Hỡi kẻ giả hình ! trước hết phải lấy cây đà khỏi mắt mình đi, rồi mới thấy rõ mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em mình được*” ([Mt 7,3-5](javascript:link('40_7:3'))).

**- Phải biết đối xử bao dung :** Đức Giê-su muốn chúng ta đối xử bao dung nhân từ với tha nhân noi gương Thiên Chúa trên trời như sau : "*Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Ðấng nhân từ. Anh em đừng xét đoán, thì anh em sẽ không bị Thiên chúa xét đoán. Anh em đừng lên án, thì sẽ không bị Thiên Chúa lên án. Anh em hãy tha thứ, thì sẽ được Thiên Chúa thứ tha* “ (Lc 6,36-37).

**- Tập nghĩ tốt và làm trạng sư bào chữa cho anh em :** Sở dĩ chúng ta hay xét đóan ý trái cho kẻ khác vì chính chúng ta là kẻ xấu. Có người đã nêu ra nhận xét chí lý như sau : “*Nếu bạn hay xét đóan ý trái cho tha nhân về một tội gì thì đó là dấu chứng tỏ bạn đang mắc phải thói xấu ấy*”. Thực vậy, một người có thói dâm ô tục tĩu, sẽ luôn nhìn và xét đóan người khác dưới lăng kính này : Khi thấy đôi bạn trẻ nam nữ chở nhau trên xe hai bánh là đã vội “suy bụng ta ra bụng người” và cho rằng hai người đang chở nhau đến khách sạn để tình tự !!! Đang khi thực ra họ đang cùng nhau đi làm công tác bác ái thăm viếng người già neo đơn... Do đó, mỗi người chúng ta phải tập nghĩ tốt cho người khác. Khi nghe một người nói xấu về người thứ ba, chúng ta phải làm trạng sư biện hộ cho kẻ bị nói xấu. Làm như vậy là chúng ta sẽ phần nào chặn được dư luận xấu ngay từ trứng nước, sẽ làm cho kẻ hay nghĩ xấu bị mất hứng, để không tiếp tục nói hành kẻ vắng mặt với người khác.

**- Phải năng cầu xin ơn Chúa :** Hành vixét đóan tha nhân là một việc khó và tế nhị cần phải có ơn Chúa giúp, nên thánh Au-gút-ti-nô đã luôn cầu xin với Chúa: “*Xin cho con biết Chúa và xin cho con biết con*”. Đây cũng phải là lời cầu nguyện của mỗi người chúng ta. Chúng ta xin cho mình được biết Chúa để thấy lòng quảng đại yêu thương vô biên của Chúa; Và cũng xin Chúa cho biết mình để ý thức về sự yếu đuối, bất toàn của mình. Nhờ đó chúng ta sẽ đối xử rộng lượng với lỗi lầm của người khác như Đức Giê-su đã dạy: “*Anh em hãy cho thì sẽ được Thiên Chúa cho lại. Người ta sẽ đong cho anh em đấu đủ lượng đã dằn, đã lắc và đầy tràn, mà đổ vào vạt áo anh em. Vì anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa sẽ đong lại cho anh em bằng đấu ấy"* (Lc 6,38).

**4. SINH HOẠT : Hãy cho biết bạn có cảm tưởng thế nào khi bị kẻ khác nghĩ xấu và kết án oan sai cho mình ?**

**5. LỜI CẦU:**

Lạy Chúa Cha từ bi nhân ái. Xin giúp chúng con tránh hồ đồ khi xét đoán tha nhân. Con xin lỗi Chúa vì nhiều lần con đã xét đoán ý trái và kết án bất công cho những kẻ con không ưa. Xin cho con biết luôn bình tĩnh trong mọi tình huống, và tập xét đoán ý tốt cho tha nhân, tập bênh vực chữa lỗi cho kẻ đang bị xét đoán oan sai. Nhờ đó chúng con sẽ được Chúa thương xét xử khoan dung trước tòa phán xét sau này.-AMEN

**LM ĐAN VINH – HHTM**

*“Một ngọn nến có thể thắp sáng cho hàng ngàn ngọn nến khác mà vẫn không bị tàn nhanh hơn. Cũng vậy, hạnh phúc không thể bị vơi khi mang ra chia sẻ.”*

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – GIÁO HUẤN CỦA ĐỨC THÁNH CHA VỀ PHÂN ĐỊNH TỪ MỘT GƯƠNG SỐNG: THÁNH INHAXIÔ…**

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[](javascript:showpopup('file=article/1663247243.jpg'))Bạn thân mến,

Chúng ta qua bài II – giáo lý về Phân Định, và Đức Thánh Cha nêu lên cho chúng ta một mẫu gương sống tinh thần Phân Định rất tuyệt : ***sự phân định làm nên ơn gọi và cuộc sống của Thánh Inhaxiô*** ***Loyola*** (1491-1556) – tổ phụ của Dòng Tên…

Giáo huấn này được Đức Thánh Cha đề cập đến trong lần tiếp kiến chung hằng tuần vào sáng thứ tư ngày 7/9 tại quảng trường thánh Phêrô…

Đầu tiên là trích đoạn trong sách Huấn Ca:

“*Con ơi, từ thiếu thời, hãy hấp thụ giáo huấn,*

*thì tới khi tóc bạc,****con sẽ được KHÔN NGOAN****.*

*Như người cày và kẻ gieo,****con hãy vun trồng KHÔN NGOAN****,*

*và đợi chờ****hoa thơm trái tốt****của đức ấy;*

*vì con phải khó nhọc vun trồng một thời gian thôi,*

*rồi chẳng bao lâu sẽ được ăn hoa trái*” (Hc 6,18-19)

Sau đó là bài giáo lý với chủ đề “***Một ví dụ về phân định của thánh Inhaxiô Loyola***”…

Trước tiên, Đức Thánh Cha nói với chúng ta về hoàn cảnh đưa đến sự phân định quyết liệt và làm thay đổi đời sống thánh Inhaxiô : đấy là thời gian dưỡng thương sau cuộc chiến ở Pamplona – năm 1521…Ngài tìm sách vở để đọc và rất thích những câu chuyện về tinh thần hiệp sĩ, nhưng trong nhà không có nhiều, vì thế bà chị dâu đành đưa cho ngài hai cuốn “*Hạnh các Thánh*” và “*Cuộc Đời Đức Giêsu*”…Không thích mấy nhưng ngài vẫn đọc bởi vì không còn gì khác…Thế rồi những gì chứa đựng trong hai cuốn sách ấy cuốn hút ngài và dần dần ngài bắt đầu có những khám phá mới…Hai con người đặc biệt – thánh Phanxicô và thánh Đaminh – làm ngài say mê, nhưng thế giới hiệp sĩ và những hào nhoáng của nó vẫn ám ảnh…Ngài như bị dằn xé giữa nếp sống của các thánh và khát vọng quyền lực của người hiệp sĩ…Chính ngài đã tự thú ở ngôi thứ ba  trong sách Tự Thuật: “*Khi nghĩ đến những chuyện thế gian – nghĩa là chuyện về các hiệp sĩ –****kẻ ấy****rất thích thú, nhưng khi mệt mỏi, thôi không nghĩ đến nữa…thì lại thấy****trống rỗng và buồn chán****!!! Ngược lại…khi nghĩ đến việc đi chân đất đến Giêrusalem, chỉ ăn rau cỏ và thi hành các việc khổ chế như các thánh đã làm, chẳng những ngay lúc đó,****kẻ ấy****cảm thấy được an ủi, mà cả sau khi thôi không nghĩ đến nữa…thì vẫn thấy vui và thích*” (Số 8)…Những hàng tâm sự này cho thấy ***dấu vết của niềm vui*** từ những dâng hiến vô vị lợi…

Và  - qua trải nghiệm bản thân của thánh Inhaxiô – Đức Thánh Cha nhắc chúng ta lưu ý đến hai yếu tố :

-*yếu tố thời gian* : những ý nghĩ về ***thế gian*** nơi Inhaxiô “*lúc ban đầu có vẻ hấp dẫn, nhưng sau đó lại mất đi vẻ hào nhoáng và để lại sự trống rỗng và buồn chán…Ngược lại, những ý nghĩ về Thiên Chúa lúc đầu khơi dậy một sự phản kháng nào đó – ‘tôi chẳng đọc câu chuyện nhàm chán này về các thánh’ – nhưng khi chúng được chào đón, chúng mang lại một sự bình an không tả dược và lưu lại rất lâu*”…

-*yếu tố thứ hai là điểm đến của những ý nghĩ*…Những ý nghĩ ấy ban đầu không rõ ràng lắm, nhưng lâu dần sẽ sáng tỏ : ***đấy là quá trình phát triển cả tâm lẫn sinh lý để đi đến phân định***…Đức Thánh Cha dạy rằng : cái kết quả của kinh nghiệm về những điều tốt trong từng ngày sống làm nên nền tảng đưa đến phân định…Thánh Inhaxiô nói đến qui tắc này trong chương trình huấn luyện Linh Thao cho anh em trong Dòng : “*Đối với những người sa ngã hết trọng tội này sang trọng tội khác, kẻ thù –*dĩ nhiên là ma quỷ rồi*– thường quen bày cho họ những vui thú bên ngoài, trấn an rằng mọi sự đều ổn, xúi giục họ tưởng nghĩ đến những khoái lạc và vui thú giác quan để dễ bề cầm giữ và thúc đẩy họ dấn sâu vào thói hư và tội lỗi…Với những người như thế,****Thần Lành dùng những phương pháp ngược lại…bằng cách thôi thúc cho lương tâm cắn rứt họ bằng luật tự nhiên của Lẽ Phải****”*(Linh Thao,314*)…và dần dần họ nhận ra rằng “điều mình đang sống không ổn chút nào !!!*”…

Đức Thánh Cha nói với bạn rằng phân định không phải là một loại sấm ngôn…để người ta đoán thế này, thế khác; nó cũng là thuyết định mệnh dễ gây nản lòng, nản chí… bởi cám thấy sự bất lực; nó cũng không là một sản phẩm của phòng thí nghiệm…để “thử” kiểu rút thăm giữa hai điều có thể…Tất cả những thứ đó không phải là phân định…Phân định hình thành từ “***những câu hỏi lớn***” – nghĩa là những câu hỏi quan trọng  nảy sinh trong cuộc sống khi chúng ta đi qua một chặng đường đời, và “*ở chính chặng đường đó, chúng ta phải quay trở lại để hiểu xem chúng ta đang tìm kiếm gi*”…Từ đó phát sinh những vấn nạn buộc phải suy nghĩ để tìm câu trả lời : *“ Tại sao tôi đi theo hướng này, tôi đang tìm gì ?*”... Tự hỏi và tìm mọi cách để có được câu trả lời chắc chắn nhất…giúp  đưa ra quyết định dứt khoát…là công việc của ***Phân Định***…và đấy cũng là những gì thánh Inhaxiô đã trải nghiệm : Ngài bị thương và ở nhà để dưỡng thương…Ngài hoàn toàn không nghĩ gì đến Chúa hay việc thay đổi đời sống của mình…Thích và cần có sách để qua giờ, qua ngày…Không thể tìm được những cuốn sách mình vẫn thích…nên bất cứ thứ  gì có trong tầm tay thì dùng…vậy thôi…Thế nhưng – với Hạnh các Thánh và Cuộc đời Đức Giêsu – “*Ngài có được kinh nghiệm đầu tiên về Chúa khi lắng nghe con tim của chính mình…Nó cho ngài thấy có một sự đảo lộn lạ kỳ : những thứ thoạt đầu hấp dẫn…lại khiến ngài thất vọng…Còn điều xem ra kém bóng bẩy hơn…thì ngài lại cảm nhận một sự bình an kéo dài theo thời gian*”…

Và Đức Thánh Cha tâm sự với mỗi người trong chúng ta rằng : “*Chúng ta cũng có kinh nghiệm này –*kinh nghiệm như thánh Inhaxiô đã từng trải qua*– nghĩa là ban đầu, chúng ta nghĩ về một điều gì đó và những ý nghĩ ấy lưu lại nơi chúng ta, nhưng rồi sau đó lại làm chúng ta thất vọng…Ngược lại, khi chúng ta làm một việc bác ái, làm một điều tốt…và cảm nhận một điều gì đấy hạnh phúc, một điều gì đấy là niềm vui…rộn lên trong lòng mình…*” Và Đức Thánh Cha bảo rằng thánh Inhaxiô cũng thế, ngài đã có kinh nghiệm đầu tiên về Thiên Chúa bằng việc “*lắng nghe con tim của mình : nó vốn tỏ cho thấy những đảo lộn lạ kỳ*” sau khi ngài biết được về cuộc đời của các Thánh và nhất là của Chúa Giêsu Kitô qua các tác phẩm mình đọc…Và Đức Thánh Cha nhấn mạnh : “*Đây là điều tôi muốn nói :****chúng ta cần biết điều gì đang xảy ra, điều gì cần đưa ra quyết định, suy xét về một tình huống, hãy lắng nghe con tim mình***”…Và mỗi ngày chúng ta có dịp để nghe rất nhiều thứ trên truyền hình, trên radio, trên điện thoại, nhưng Đức Thánh Cha đặt vấn đề : “*Bạn có thể lắng nghe con tim của mình không ? Bạn hãy dừng lại và hỏi xem : Con tim của tôi thế nào ? Tôi có hài lòng không ? Tôi có buồn, có vui không ? Tôi đang kiếm tìm điều gì?”…*Và Đức Thánh Cha kết luận*: “****Để có thể đưa ra được quyết định đúng đắn, bạn cần lắng nghe con tim mình***”…

Và sáng hôm nay, trong bữa ăn, một người anh em đưa ra một nhận xét : *Bài giáo lý về Phân Định tuần này…khó hiểu* !!! “***Lắng nghe con tim*”…***nghĩa là sao* ? Nhận xét ấy rất tuyệt…và người viết nghĩ rằng sự khó hiểu ở đây là do bản dịch của chúng ta chưa lột hết được điều Đức Thánh Cha muốn trình bày…Có lẽ chúng ta tiếp tục dõi theo những suy nghĩ của Đức Thánh Cha để có thể hiểu rõ hơn. Ngài phân tích : “*Trong đoạn sách Tự Thuật nói về hai xung động –*tức hai lực đối nghịch*– mà thánh Inhaxiô cảm nhận khi đọc chuyện về các hiệp sĩ và chuyện về các Thánh, chúng ta có thể nhận thấy một khía cạnh quan trọng khác của sự phân định, đấy là****sự tình cờ****ở dáng vẻ bên ngoài nơi các sự kiện của cuộc sống : mọi sự dường như phát sinh từ dữ kiện có vẻ như rất bình thường của cuộc sống : trong trường hợp của thánh Inhaxiô thì là vì không có sách về các hiệp sĩ để đọc…nên chẳng đặng đừng…Inhaxiô đành phải bằng lòng với sách “Hạnh các Thánh” và “Cuộc Đời Đức Giêsu”…*”***Tuy nhiên, nhiều khi một bất lợi có thể hàm chứa một bước ngoặt có thể xảy ra***”… “***Bước ngoặt ấy***” ở đây là việc Inhaxiô đã nhận ra và đọc được sức cuốn hút đưa các Thánh đến quyết định sống anh hùng theo lời dạy của Chúa…và ngài đã “*dành hết sự quan tâm của mình cho trải nghiệm quý giá ấy*”…Về phần mình, Đức Thánh Cha khuyến khích chúng ta: “*Hãy nghe cho kỹ điều này : Thiên Chúa làm việc****ngang qua những sự kiện không theo kế hoạch****– tình cờ tôi gặp biến cố này/biến cố kia, tình cờ tôi gặp người này/người kia, tình cờ tôi xem cuốn phim này/ đọc quyển sách kia – tất cả chỉ là  “tình cờ”, nghĩa là nằm ngoài kế hoạch (của con người), nhưng Thiên Chúa lại ngang qua tất cả những gì ở bên ngoài kế hoạch đó, thậm chí ngang qua cả những điều không thuận lợi nữa…****để nói với chúng ta một điều gì đó Người muốn thực hiện cho chúng ta***”…Hầu hết các trải nghiệm của các Ơn Gọi trong Giáo Hội đều rất “*kinh nghiệm*” về Ý Muốn của Thiên Chúa trên cuộc đời mình…theo cách này…

Và Đức Thánh Cha dạy : “*Phân Định là giúp nhận ra những****dấu chỉ mà Chúa hành động trong những tình huống không lường trước****, thậm chí khó chịu, chẳng hạn như vết thương ở chân của thánh Inhaxiô…Nó làm thay đổi…có thể tốt hơn…mà cũng có thể tệ hơn…Điều tuyệt vời là đứng trước ‘****những điều không chờ đợi’****xảy ra trong cuộc đời mình, tôi đã hành động như thế nào ? Xin Chúa giúp chúng ta nhận ra trong sâu xa cõi lòng mình những ‘****xung lực chính đáng’****đồng thời cũng nhận ra khi nào thì Thiên Chúa hoạt động nơi cuộc đời và con người mình và khi nào thì… không phải là Người mà là một điều gì đấy khác do… Thần Xấu*”…

Bản thân người viết – do ở thời gian nghỉ hưu – nên có khá nhiều thời gian để theo dõi các chương trình truyền hình…và thấy rằng “con người xã hội hôm nay” càng ngày càng chuyên môn hơn, giới trẻ thế hệ Y/Z ngày càng năng động trong các sinh hoạt bảo vệ môi trường, giúp đỡ trẻ em vùng sâu vùng xa, quan tâm đến công ích, đồng thời cũng thích có những trải nghiệm, những khám phá trong mọi lãnh vực với tinh thần lạc quan và hoạt bát…Tuy nhiên với Giáo Hội…thì họ không mấy quan tâm đến…Và người trẻ Công Giáo cũng ít thấy có mặt trong những lãnh vực này, hay có mặt mà không dám “tuyên xưng”…

Và đấy cũng là lý do người viết muốn dừng lại ở những bài giáo lý của Đức Thánh Cha về Phân Định…với mong ước người trẻ Công Giáo có những trải nghiệm kiểu Inhaxiô trong hôm nay…và ở từng ngày…

Bởi :

“*Con ơi, từ thiếu thời,****hãy hấp thụ giáo huấn****,*

*tới khi đầu bạc,****con sẽ được khôn ngoan****…*

*Như người cày và kẻ gieo,****con hãy vun trồng khôn ngoan****,*

*và****đợi chờ hoa thơm trái tốt của đức ấy****,*

*vì con phải khó nhọc vun trồng một thời gian thôi,*

***rồi chẳng bao lâu sẽ được ăn hoa trái****.* (Hc 6, 18-19)

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**NHẬU**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**NHẬU**

Một nhà học giả kia đã bàn về cái cười của người dân Việt, đại khái như sau :

- Dân An nam ta cái gì cũng cười. Vui cũng cười mà buồn cũng cười. Động một tí là vén môi cười…tồ tồ.

Mà đúng thế. Một vị linh mục, gốc Canada, ngày nọ loan báo cho đám học trò của mình :

- Cha Bolumburu, vị giáo sư khả kính của chúng ta mới qua đời.

Bỗng một tiếng cười ồ của đám học trò vang lên, làm cho vị linh mục tức giận đến nỗi đỏ mặt tía tai, suýt nữa thì hộc cả máu mồm. Bởi đó, ngài liền mắng te tua :

- Tôi không hiểu được tại sao khi loan báo một tin buồn như thế mà các anh lại cười được.

Cuối cùng, mấy tên đầu sỏ, đại diện cho đám học trò, bèn phải gặp gỡ để giải thích :

- Chúng con cười không phải vì mất đi một vị giáo sư, nhưng cười vì tên của ngài nghe thật lạ tai. Bolumburu mà.

Tuy hiểu là như thế, nhưng xem chừng vị linh mục ngoại quốc này vẫn còn tức như bị…”tê giác húc” ấy.

Cũng một thể thức ấy, gã có thể phán về sự nhậu của người Việt mình như sau :

- Dân An nam ta cái gì cũng nhậu. Vui cũng nhậu mà buồn cũng nhậu. Động một tí là…nhậu liền tù tì.

Gã đã lượm trên báo “Tuổi trẻ chủ nhật” một mẩu ngăn ngắn với tựa đề : “Quá trời là nhậu”. Tác giả đã viết :

“Khó mà kể hết có bao nhiêu cách để nhậu, bao nhiêu chuyện để nhậu. Này nhé :

- Nhờ người bạn mua giúp chiếc xe honda…cũng nhậu. Hôm qua mới lĩnh lương…cũng nhậu. Tuần rồi mới nhận hàng “bển” gửi về…cũng nhậu.

Rồi này :

- Vừa tậu được xe mới hả…nhậu “tân xe” đi. Mới trúng số hả…”khao đi”. Kỳ này lên chức hả…làm một chầu “rửa lon” đi…Rõ ràng nhậu không hề có “luật” chi hết, nhưng đã trở thành “lệ” rồi.

“Khánh thành, cũng nhậu. Tổng kết, cũng nhậu. Cuối năm, cũng nhậu. Đám cưới, đám giỗ, đám hỏi, đám ma, đám đầy tháng, đám thôi nôi, đám sinh nhật, đám khai trương tiệm may, đám mừng tốt nghiệp…đều nhậu tất. Coi bộ thật khó để sửa cái đã thành nếp này.

Gã có một tên bạn thuộc hạng nghèo kiết xác, nghèo rớt mùng tơi. Hôm trước anh ta đi chợ, đụng phải một tên thương phế binh. Tóc tai bờm xờm, râu ria rậm rạp.

Tên thương phế binh này vừa mời vừa bắt anh ta mua vé số kiến thiết. Bất đắc dĩ anh ta phải mua một tấm cho yên chuyện. Rủi thay tấm vé số bất đắc dĩ giúp người ta lại trúng ngay lô hạng bét, lãnh được hai chục ngàn đồng.

Bè bạn hay tin anh ta trúng số, lục tục kéo đến mừng, rồi cắm dùi tại nhà anh ta, thành thử anh ta bèn phải miễn cưỡng tổ chức một chầu nhậu xương xương ngoài ý muốn tốn gấp đôi, gấp ba số tiền thưởng. Quả là một tấm vé số… bất hạnh.

Cũng trên báo “Tuổi trẻ chủ nhật”, tác giả Danh gia đã mô tả cái bàu khí “nhậu” thật ồn ào náo nhiệt của thành phố Saigon như sau :

“Mỗi buổi chiều cắp cặp đi làm về đều chạy qua khu “chợ nhậu hải sản” đường Thi sách. Tiếng bao khăn lạnh nổ đôm đốp, tiếng bia từng thùng được vác ra chất đống cứ như thể ngồi bên cái “đề bô” bia mới gọi là sang, tiếng réo nhau ơi ới trên điện thoại cầm tay rủ nhau đến đông vui xen vào giữa những tiếng hò “dzô, dzô”, tiếng tâng bốc, tiếng “tứ hải giai huynh đệ kết nghĩa”, tiếng khích bác, tiếng chửi thề, tiếng gây gỗ…quyện lẫn với mùi tôm, mùi cá, mùi lươn, mùi nghêu, mùi sò…Tất cả tạo thành một cảnh hỗn mang mà bất cứ một cái chợ cá nào cũng phải hổ thẹn vì thua kém.

“Quẹo ra đường Tôn Đức Thắng, rẽ qua Thị Nghè, Hàng Xanh về nhà cũng bấy nhiêu cảnh tương tự dọc hai bên đường. Không biết có bao nhiêu “chợ nhậu” như thế trong thành phố này ? Chỉ biết đi đâu cũng thấy, khiến phải băn khoăn đặt  câu hỏi :

- Phải chăng đây là “hoạt động văn hóa” chủ yếu của thành phố này vào giờ tan tầm ?

“Cứ thế ngày này sang ngày khác, các độ lớn, độ nhỏ, độ XO, độ VSOP, độ bia, độ đế, độ rượu thuốc từ lâu đã thay thế bữa cơm tối vợ chồng, con cái đoàn tụ trong nhiều gia đình. Mù mịt đến khuya chồng mới bò về đến nhà, vợ có hỏi, may mắn lắm mới được chồng    nạt :

- Làm ăn mà. Thời buổi kinh tế thị trường không nhậu làm sao làm ăn, làm sao ký hợp đồng được chớ ?

“Còn rủi phận hơn thì ăn đấm, ăn đá.

Chúng ta thường nói :

- Con người không sống để mà ăn, trái lại con người ăn để mà sống.

Nhờ ăn, mà cơ thể được bồi dưỡng, có đủ sức để lao động sản xuất. Nhờ uống chút ít mà chúng ta có thể tạo được một bàu khí vui vẻ, cởi mở và thân mật. Chính vì thế, khi ngồi vào bàn tiệc, chúng ta thường được nghe những câu nói để tạo “khí thế”, chẳng hạn như :

- Nam vô tửu như kỳ vô phong. Có nghĩa là con trai mà không uống rượu thì như cờ không có gió, rũ rợi, ủ dột, buồn tẻ.

Những kẻ đạo đức hơn một tí thì khôi hài sánh ví :

- Cỗ không có rượu, như kiệu không có cụ. Nghĩa là đi rước kiệu mà thiếu vắng cha chủ sự, thì  quả là nhạt nhẽo vô duyên tệ.

Trong Thánh vịnh cũng đã từng có câu :

- Chúa ban rượu ngon làm vui thỏa lòng người.

Và trong cuộc sống, Chúa Giêsu cũng đã nhiều lần tham dự những đám tiệc. Ngài đã khởi đầu cuộc sống công khai bằng tiệc cưới tại Cana và kết thúc bằng bữa tiệc Vượt qua với các môn đệ.

Tuy nhiên, nhân đức bao giờ cũng phải ở vào cái thế trung dung, “virtus in medio stat”, bởi vì phàm cái gì thái quá thì cũng bất cập. Ăn nhiều quá sinh ra bội thực , rồi từ chỗ bội thực sinh ra bệnh nọ tật kia. Còn uống nhiều quá thì  “hóa rồ hóa rại”  như tục ngữ đã bảo :

-Tửu nhập tâm như hổ nhập lâm. Có nghĩa là rượu vào thì như cọp dữ giữa rừng.

- Tửu nhập tâm như  cẩu cuồng tọa thị. Có nghĩa là rượu vào thì như chó điên cắn càn giữa chợ.

Làm mất nhân phẩm của mình đã đành, mà còn gây nên đổ vỡ cho gia đình, đồng thời va chạm với những người chung quanh, làm sứt mẻ tình nghĩa bà con lối xóm.

Trước hết là đối với bản thân.

Dân bợm nhậu thường nói :

- Chưa hề có một mộ bia nào trên đó khắc ghi hàng chữ : đây là nơi an nghỉ của kẻ đã chết vì rượu.

Thế nhưng trong cuộc sống thường ngày, không thiếu chi những chuyện vui buồn xảy đến cho những kẻ say xỉn. Uống say rồi lăn kềnh ra ngủ,thì còn đơ đỡ  và không cần nói tới. Nhưng uống say mà phát rồ phát rại,thì cần phải đặt lại vấn đề.

Không rồ không rại mà tại sao có những kẻ khi rượu vào thì lại thi nhau nhai ly, nhai cốc, nhai chén, nhai bát.

Không rồ không rại mà tại sao có những kẻ khi rượu vào người mềm nhũn như con chi chi, đứng lên không nổi, phải có người kè người vực.

Không rồ không rại mà tại sao có những kẻ khi rượu vào thì chân nam đá chân chiêu, đường rộng rãi thênh thang không muốn đi, chỉ muốn đi vào bụi rậm cho gai đâm sứt cằm, xẻ mũi. Lái xe thì xiên bên nọ xọ bên kia khiến cho mấy thày cảnh sát phải thổi còi biên phạt.

Không rồ không rại mà tại sao có những kẻ khi rượu vào đã chửi bới, rồi thượng cẳng chân hạ cẳng tay “mí” nhau, thậm chí còn vác cả gậy gộc, dao búa phang nhau túa máu đầu, gây thành án mạng như báo chí không ngớt đăng tải.

Không rồ không rại mà tại sao thiên hạ lại diễn tả về họ, những kẻ say xỉn,  như sau :

. Một xị thì mở mang trí hóa.

. Hai xị thì giải bớt cơn sầu.

. Ba xị thì mũi chảy đầy râu.

. Bốn xị thì ngồi đâu khóc đó.

. Năm xị thì cho chó ăn chè.

. Sáu xị thì làm xe lội nước.

. Bảy xị thì vợ rước không về.

. Tám xị thì ra nhị tì mà ở.

Đồng thời, thiên hạ cũng thường hát vui về họ, những kẻ say xỉn, như sau :

- Hiu hiu gió thổi đầu non,

  Những người uống rượu là con ngọc hoàng.

  Ngọc hoàng ngự tại ngai vàng,

  Thấy con uống rượu hai hàng lệ rơi.

  Tưởng rằng con uống con chơi.

  Ai dè con uống, con rơi xuống….xình.

Tiếp đến là những bất ổn cho gia đình.

Thường xuyên rủ nhau đi nhà hàng hay thường xuyên tổ chức ăn nhậu tại nhà đã là một sự tốn kém cho ngân quĩ  vốn dĩ eo hẹp của gia đình trong cái thời buổi khó khăn, gạo châu củi quế này, bởi vì những sự cần cho được uống rượu nên xem ra cũng rất gắt.

Ấy là chưa kể đến những cực nhọc cho vợ con, nhất là khi phải thu dọn những bãi cho chó ăn chè. Thực vậy, người ta đã hỏi một tên bợm nhậu, thuộc hạng thâm niên quân vụ, nhiều năm trong nghề, như sau :

- Hỏi phải làm mấy sự cho được uống rượu nên ?

Đúc kết kinh nghiệm của bản thân sau nhiều năm lăn lóc trên các chiến trường với những chiến hữu lưu linh của mình, hắn ta đã trả lời :

- Thưa phải làm ba sự này, một là tốt cái nhắm, hai là lắm anh em, ba là muốn nhắm thì nhắm.

Đông, vui, hao, đó là qui luật của muôn đời. Thế mà “nghệ thuật ăn nhậu” lại đòi hỏi vừa phải tốt cái nhắm, lại phải lắm anh em, thì chỉ có nước đập bể nồi cơm gia đình khiến vợ con phải treo niêu, ăn chay trường dài dài mà thôi.

Còn nếu đi uống rượu ở nơi khác, khi trở về nhà, mà giữ được tác phong cốt cách thì còn đơ đỡ, nhưng như trên gã đã nói : nhiều kẻ đã bị rượu bốc lên, làm cho hóa rồ hóa rại.

Đúng thế, không rồ không rại mà tại sao có những kẻ khi rượu vào lại tung hê nồi niêu xoong chảo cùng với bát đũa ra ngoài sân, để rồi khi tỉnh cơn say. Lại phải hì hục lao động kiếm tiền mua sắm.

Không rồ không rại mà tại sao có những kẻ khi rượu vào, bỗng trở thành “vũ phu chi cục mịch”, chửi vợ đánh con, khiến cho gia đình bị đổ vỡ tan hoang. Hay ít nữa, khi tỉnh cơn say thì cũng phải bỏ tiền mua thuốc men và bỏ công sức chăm sóc cho vợ con đã bị chính mình hành hung một cách dã man trong lúc xỉn.

Thấy thiên hạ lao mình vào tệ nạn cờ bạc, một đức ông chồng, uống rượu thuộc hạng dân ghiền, đã hãnh diện tâm sự với bà xã :

- Em phải cám ơn anh nhiều lắm đấy, bởi vì anh không bài bạc như mấy tên hàng xóm.

Thế nhưng, bà xã đã phản pháo một cách rất chính xác :

- Ông không bài với bạc, nhưng tối ngày những rượu cùng chè, những say cùng xỉn, khiến tôi phát chán cả lên.

Nhưng phiền hơn cả là trong những lúc say xỉn như vậy, chúng ta lại thường gây nên những sự rắc rối, phiền toái cho bà con lối xóm. Thực vậy, thiên hạ thường bảo :

- Tửu nhập, ngôn xuất. Rượu vào thì lời ra.

Cái thứ “ngôn xuất” này, cái thứ “lời ra”này, cũng thường thay đổi thiên hình vạn trạng, đến quỉ thần cũng không lường nổi.

Có kẻ khi say thì cười, nhưng cũng có kẻ khi say thì lại khóc.

Có kẻ khi say thì hát nhưng cũng có kẻ khi say thì lại sổ tiếng Ăng lê.

Có kẻ khi say thì vui miệng, vợ mình không khen, lại cứ nhè vợ người ta mà khen, nên mới rách việc, dẫn đến chuyện đánh đấm nhau phun cả máu đầu.

Có kẻ mượn hơi men để có đủ can đảm mà đi…xưng tội, nhưng cũng có kẻ mượn hơi men để chửi xéo người này người nọ, đôi khi chửi cả cha mẹ và những người họ hàng thân thích, khiến cho tình nghĩa ruột thịt cũng như lối xóm nhiều lúc như muốn đứt đoạn.

Có những kẻ bình thường rất hiền lành, thế nhưng do ma men dẫn đường, rượu ngấm vào, máu yêng hùng nổi lên, cũng sẵn sàng vác gậy, vác đá đi hỏi thăm sức khỏe người khác, giống như một kẻ côn đồ thứ thiệc, để rồi khi hết cơn yêng hùng, lúc phải ký vào biên bản,thì như quả bóng xì hơi, năn nỉ ỉ ôi hết người này đến người khác, như tục ngữ đã diễn tả :

- Chưa đánh được người, mặt đỏ như vang,

  Đánh được người rồi, mặt vàng như nghệ.

Có thể nói được rằng : ngành nghề ăn nhậu ở Việt Nam hiện nay luôn được liên tục phát triển. Chỉ cần rảo qua một vòng phố xá, chúng ta liền thấy, tiệm cà phê và quán nhậu mọc lên như nấm sau cơn mưa. Đường nào cũng có, góc phố nào cũng có…Đúng là trăm hoa đua nở.

Những tháng ngày sau giải phóng thì cho rằng : đờn ông thanh niên bấy giờ vì thiếu những phương tiện giải trí nên đâm ra nhậu nhoẹt say sưa. Còn lúc này, những phương tiện giải trí không thiếu, nhưng thiên hạ vẫn hăng hái nhậu liên tu bất tận.

Có thể vì trong túi có sẵn tí tiền còm, nhất là tiền hối lộ, tiền buôn lậu, tiền áp phe, áp chảo…không nhậu cũng uổng. Có thể vì nền kinh tế thị trường, có nhậu thì mới bắt được mánh làm ăn, mới làm được những giao lưu và trao đổi…Thôi thì có đủ một ngàn lẻ một lý do để biện minh cho cái “dịch vụ ăn nhậu này”.

Tuy nhiên, cũng trên báo “Tuổi trẻ Chủ nhật”, tác giả Danh Gia đã đưa ra một vài nhận định nho nhỏ về đờn ông phương tây như sau :

“Đừng đổ thừa cho kinh tế thị trường khi chưa từng thấy “mặt mũi” đích thực của nó. Không tin cứ đi hỏi các giám đốc ngân hàng nước ngoài sẽ nghe họ nghĩ gì về cách duyệt hồ sơ cho vay “quen thuộc” của các ngân hàng trong nước khác với cách của họ như thế nào. Bởi thế mới đẻ ra bao vụ “Tamexco” lớn nhỏ, mới có tỉ lệ thua lỗ “bộn”, nợ nần dính chùm như thế.

“Đàn ông các nước công nghiệp, tức các nước kinh tế thị trường nhất, đến giờ tan sở mệt nhoài vì công việc chỉ biết cắm đầu cắm cổ chạy thục mạng, ba chân bốn cẳng leo lên tàu điện, đổi dăm ba tuyến đường mới về được đến nhà phụ vợ con dọn cơm, rửa chén rồi đi ngủ sớm, đến cuối tuần cần tranh thủ sửa sang nhà cửa, chở vợ đi chợ. Xu hào đủng đỉnh lắm thì tối thứ sáu đưa vợ, đưa con đi ăn tiệm hoặc đưa vợ con đi nghỉ mát cuối tuần, chứ không ai rỗi hơi nát rượu tối này sang tối khác với bạn bè.

“Không tin, nếu có dịp đi tây, chiều tối cứ xuống các trạm xe điện ngầm ở Paris chen chúc với bốn triệu người, ta sẽ thấy rõ thế nào là nếp sống kinh tế thị trường đích thực. Chớ tưởng dân đi chơi tối giữa Paris, Luân đôn…là người dân bản xứ. Trừ một thiểu số nhung lụa hoặc của “thế giới về đêm”, người lao động lĩnh lương trong tháng, cho dù có là giám đốc, chẳng mấy khi léo hánh đến quán xá vào những tối trong tuần.

Khi người ta phải đóng thuế thu nhập giá chót cũng 30%, khi người ta ở nhà thuê hay mua trả góp mỗi tháng cũng phải đóng từ 1/3 đến 1/5 lương cho tiền nhà, khi người ta sắm cái xe hơi, cái máy giặt, cái máy sấy khô quần áo…sao cho cuộc sống gia đình tiện nghi hơn, để rồi cuối tháng bị ngân hàng tự động trừ nợ, người ta mới không dám vứt thì giờ và tiền bạc cho các độ nhậu triền miên vì sợ ngày mai dậy không nổi, mất năng xuất, mất óc sáng tạo dễ có ngày thất nghiệp.

“Khi người ta phải ngày ngày mất ít nhất hai giờ để di chuyển, khi người ta phải làm việc ngày tám tiếng ra tám tiếng mới được chủ trả lương, thì người ta mới biết quí thì giờ và sức lực của mình.

“Ngay cả đàn ông xứ Thái sát cạnh đây, tức một nước chưa công nghiệp bao nhiêu, thưở còn thịnh vượng có phần trễ nải hơn ở hàng quán, song giỏi lắm cũng chỉ uống một chai bia Singa nội địa chứ hiếm ai uống đến chai thứ nhì.

Thói quen rượu chè say sưa là một tật xấu khó chừa, bởi nếu không nhậu thì….nhạt miệng, nên phải đi tìm chỗ gài độ để khỏi ngồi ngáp vặt.

Vì thế Tản Đà đã bảo :

- Say sưa nghĩ cũng hư đời,

  Hư thời hư vậy, say thời cứ say.

Hay như Nguyễn Khuyến đã thú nhận :

- Những lúc say sưa cũng muốn chừa,

  Muốn chừa nhưng tính lại hay ưa.

  Hay ưa đến nỗi không chừa được.

  Chừa được mà ông cũng chẳng chừa.

Thành thử người say xỉn nghiện ngập cứ kéo lê cuộc đời mình trong một tình trạng be bét. Cần phải có một ý chí vững mạnh mới có thể dứt khoát được với tật xấu này.

Một dân bợm nhậu nọ quyết tâm giã từ rượu chè. Cứ mỗi lần ngồi vào bàn tiệc là anh ta nhỏ một giọt nếân vào chiếc ly uống rượu…Cứ thế, cứ thế…ngày qua ngày…cho tới khi chiếc ly đầy nến và anh ta cũng bỏ được tật say xỉn của mình.

Gã xin tạm ngưng việc kể tội đờn ông ở đây.

*Chuyện Phiếm của Gã Siêu*

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. PIÔ XII, *Huấn từ gửi Hội nghị Giáo dân từ các Dân tộc cổ võ cho hoạt động tông đồ*, 14.10.1951: AAS 43 (1951), tr. 788. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. nt., tr. 787-788. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. PIÔ XII, Thông điệp *Le Pèlerinage de Lourdes*, 2.7.1957: AAS 49 (1957), tr. 615. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. PIÔ XII, Huấn từ gửi Ủy ban Quốc tế giới Trưởng thành Công giáo, 8.12.1956: AAS 49 (1957), tr. 26-27. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. đoạn sau, ch. V, số 24. [↑](#footnote-ref-5)
6. x. S.C. CONCILII, *Resolutio Corrienten*, 13.11.1920: AAS 13 (1921), tr. 139. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. GIOAN XXIII, Thông điệp *Princeps Pastorum*, 10.12.1959: AAS 51 (1959), tr. 856. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. PIÔ XI, *Thư gởi Đức Hồng Y Bestram*, 13.11.1928: AAS 20 (1928), tr. 385; xem thêm PIÔ XII, Huấn từ *Ad A.C. Italicam*, 4.9.1940: AAS 32 (1940), tr. 362. [↑](#footnote-ref-8)
9. Cha Felix M. Padimatham chỉ ra nhiều mẫu gương các Thánh và Chân Phước đã có loại tình bạn này trong cuộc đời các ngài, như thánh Hiêrônimô và bà quả phụ Paula, thánh Gioan Kim Khẩu và nữ trợ tế Olympias, thánh Phanxicô Assisi và thánh nữ Clara, thánh nữ Catarina Siena và Chân Phước Raymon Capua, thánh nữ Têrêsa Avila và thánh Gioan Thánh Giá, v.v… [↑](#footnote-ref-9)
10. Thánh Phaolô khuyến cáo là ‘khởi đầu trong tinh thần nhưng lại kết thúc trong xác thịt’ [↑](#footnote-ref-10)
11. x. Câu chuyện ‘một nơi kín đáo không ai nhìn thấy’ của thầy Dòng nọ. [↑](#footnote-ref-11)
12. Trích bài giáo lý của ĐTC Biển Đức trong buổi triều yết chung ngày 24/11/2010. [↑](#footnote-ref-12)
13. Xem Truyền thuyết tạo dựng người nữ. [↑](#footnote-ref-13)
14. Nói với Hiệp hội Quốc tế Bề trên Tổng quyền các Dòng nữ ngày 10/5/2019 [↑](#footnote-ref-14)
15. <https://www.catholicculture.org/news/headlines/index.cfm?storyid=40580> [↑](#footnote-ref-15)
16. <http://phanxico.vn/2018/11/25/cac-nu-tu-phan-no-chong-luat-im-lang-chung-ta-phai-to-cao-voi-canh-sat/> [↑](#footnote-ref-16)
17. Chúa đã gọi cha, Chúa đã gọi con. Chúa đã gọi, sao còn một tiếng gọi? Lòng nhủ lòng, can đảm dẹp mến thương, vâng tiếng Chúa, quyết giúp nhau sống cho tròn sứ mệnh. [↑](#footnote-ref-17)
18. Thực tế có những trường hợp sa ngã nặng nề. [↑](#footnote-ref-18)
19. Đáng tiếc là điều này cũng thường dễ xảy ra. [↑](#footnote-ref-19)
20. \* Thật ra nếu sự lạm dụng hay vi phạm đưa tới sự mang thai thì không thể để tiếp tục ở trong Dòng được mà phải ra khỏi cộng đoàn, phải thông cảm thôi, có điều khác biệt là cách thức giải quyết cho về. [↑](#footnote-ref-20)
21. Nhớ bài “Lý Con Quạ” Nam Bộ: “Quạ kêu, cái mạ quạ kêu, nam đáo bất đáo nữ phong, người dưng khác họ, chẳng nọ thời kia, ban ngày mắc cỡ, tối ở quên về, chừng ra í a ra về, tình tình mà nhớ thương, chừng ra í a ra về, tình tình mà nhớ thương.” [↑](#footnote-ref-21)
22. Có những bà mẹ công giáo đòi xé xác những cô gái quá năng vô ra nhà xứ với thầy, với cha trẻ. [↑](#footnote-ref-22)
23. x. Bài thuyết trình “Giáo Hội cảm phục và biết ơn những gười nữ sống đời thánh hiến” của lm. Micae-Phalô Trần Minh Huy pss tại Đại Hội Tu sĩ tòan quốc lần thứ IV ngày 8-10/3/2010 tại Bùi Chu.. [↑](#footnote-ref-23)
24. ĐTC nói trong buổi Kinh Truyền Tin Chúa Nhật 8/3/2015. [↑](#footnote-ref-24)
25. <http://phanxico.vn/2015/05/24/khi-cac-tu-si-tan-hien-o-roma-gap-giam-muc-cua-ho-3/> [↑](#footnote-ref-25)
26. Trích bài phát biểu trong buổi tiếp kiến sáng thứ bẩy 25/1/2014, dành cho 300 tham dự viên hội nghị toàn quốc do Trung Tâm Phụ Nữ Italia tổ chức. [↑](#footnote-ref-26)
27. ĐTC nói trong ngày đời sống thánh hiến 2/2/2014. [↑](#footnote-ref-27)
28. Xem Câu chuyện người em gái nuôi từ chối lời cầu hôn của ông anh chủng sinh. [↑](#footnote-ref-28)
29. Cóc đẻ trứng dưới nước, nở ra nòng nọc. Khi nòng nọc biến thái, đứt đuôi thành cóc thì lên sống trên khô. Cóc không xuống sống dưới nước, nếu lỡ bị rơi hay bị ném xuống nước, cóc sẽ vội vã tìm cách lên khô. Sự dứt khoát đoạn tuyệt với các tình huống tình cũ cũng phải như thế. [↑](#footnote-ref-29)
30. Nửa Chừng Xuân: “Đường anh anh đi, đường em em đi, tình nghĩa đôi ta có thế thôi, đã quyết không mong sum họp nữa, bận lòng chi nữa lúc chia phôi”. [↑](#footnote-ref-30)
31. Câu chuyện ngoại tình có em bé với người tình cũ. [↑](#footnote-ref-31)
32. Câu chuyện của một thầy thần học năm cuối và một em Nhà Tập bị sa thải, và từ đó bốn, năm anh nữa tự ý xin về. [↑](#footnote-ref-32)
33. Con cố ý lặp lại năm yếu tố này, vì đó là kết luận được trả giá đắt bằng xương máu và đau khổ của rất nhiều người. Nếu được thực hiện đầy đủ sẽ được an toàn, ít ra cũng có những chuyển biến tích cực. [↑](#footnote-ref-33)
34. M. HEIDEGGER, *Qu'appelle-t-on penser ?*  bản dịch của Aloys Becker và Gérard Granel, PUF, Paris, 4è éd. 1983, tr. 24 [↑](#footnote-ref-34)
35. M. HEIDEGGER, *sd.* tr. 23 [↑](#footnote-ref-35)
36. *Gioan* 21. 3 [↑](#footnote-ref-36)
37. GOETHE, *Faust* - tập đầu - vần thơ 1237 [↑](#footnote-ref-37)
38. Jean BRUN - *La Politique et le Mal radical*, dans *Religion et Politique, Actes du Colloque à Rome*,1978, Montaigne, Paris, 1978,tr 144 [↑](#footnote-ref-38)
39. *Luận Ngữ* - VIII-8. [↑](#footnote-ref-39)
40. M. HEIDEGGER, *Lettre sur l'humanisme* (bilingue), Aubier,tr 27 [↑](#footnote-ref-40)
41. *Luận Ngữ* ,XVI-13 [↑](#footnote-ref-41)
42. XUÂN DIỆU - *Thơ Thơ* [↑](#footnote-ref-42)
43. M. HEIDEGGER - *Essais et Conférences - Que veut dire "penser»?* - Ed. Gallimard - 1958, tr 161 [↑](#footnote-ref-43)
44. PLATON, *Phèdre* 245 a [↑](#footnote-ref-44)
45. *TẢN ĐÀ*, xb Tùng Văn, trang 47 [↑](#footnote-ref-45)
46. HÉRACLITE, câu 34 [↑](#footnote-ref-46)
47. SOPHOCLE, *Oedipe-Vua*, câu 400- 410 . [↑](#footnote-ref-47)
48. F. NIETZSCHE – *Le gai savoir* - l'Insensé 125 [↑](#footnote-ref-48)
49. *Visuddhimagga* - Text Society -Londres - tr. 513 [↑](#footnote-ref-49)
50. cf: *Le silence éternel de ces espaces infinis m'effraie.* [↑](#footnote-ref-50)
51. M. HEIDEGGER - *Essais et conférences - Qui est Zarathoustra de Nietzsche?* - Gallimard - 1958, tr 125). [↑](#footnote-ref-51)